

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÀNH — GIẤY NƠI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3\$00 — 6 tháng: 1\$60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6\$50 — 6 tháng: 3\$50

HƯỚNG ĐẠO SINH

Ở CHỖ HƯƠNG THÒN

(tiếp số trước)

TRONG hai số trước, tôi đều nói về hướng-đạo sinh độc lập. Song từ 3 đến 10 hướng-đạo sinh độc lập, nếu ở xa các đoàn quâ cũng có thể họp nhau lại làm một đội được. Đội ấy sẽ xin nhập vào một đoàn chính thức, sẽ có đội trưởng, và đội trưởng sẽ đọc cho mọi hướng-đạo sinh trong đội biết thế-lệ hướng-đạo, rồi ai nấy làm lễ tuyên thệ ở trước lưn trại trong một kỳ hội-dồng.

Những thế-lệ hướng-đạo thì rồi anh em dân quê sẽ biết tường tận hơn, khi nào anh em trở nên hướng-đạo sinh chính thức, hoặc độc lập, hoặc thuộc một đội, một đoàn. Đây tôi chỉ nói đại lược mà thôi.

Biểu cần thiết, quan trọng tôi muốn nói trước với anh em không phải là thế-lệ hướng-đạo (đó là công việc của anh đoàn trưởng) mà chỉ là sự ích-lợi của hướng-đạo, và sự thích-hợp của ý-nghĩa hướng-đạo với tính-tinh loài người.

Bản tính con người là tốt. Song một ngày ta một xa mãi cái bản tính ấy ra.

Nói dối ta biết, ta nhận là xấu, nhưng ta vẫn nói dối. Há phải bản-tính ta nói dối? Chỉ vì thói quen đưa vào tâm-hồn ta cái nết, cái tật ấy mà thôi. Vậy thì luật hướng-đạo sẽ chữa cho ta cái thói xấu ấy, vì luật hướng-đạo dạy ta không bao giờ được nói dối, không bao giờ cần thề-thốt nặng lời.

Nhút-nhát ta biết là đáng chê, nhưng ta vẫn nhút-nhát. Đây thì có lẽ không phải vì thói quen, mà chính vì ta yếu đuối: Thì cũng thế thôi. Luật hướng-đạo sẽ dạy ta hào-hiệp và có dũng-cầm. Hơn nữa, muốn sửa chữa cái tính nhút-nhát, luật hướng-đạo bắt buộc ta phải luyện-tập thân-thể và tâm- trí cho được hùng-tráng: Khi ta đã tin ở sức ta thì ta không hề nhút-nhát nữa.

Ích-kỷ, ta cho là hèn, nhưng ta vẫn ích-kỷ. Ta chỉ nghĩ đến ta. « Sống chết mặc bay, hiền thầy bỏ túi », « cháy nhà hàng xóm, bình chân như vại ». Đó là hai câu tục-ngữ rất thông-thường ở thôn quê. Luật hướng-đạo sẽ bắt buộc ta giúp-đỡ, bênh-vực mọi người và mỗi ngày làm một điều thiện. Hơn nữa, sẽ dạy ta coi hết thấy mọi người là bạn ta, coi quyền lợi của họ như quyền lợi của ta. Ta vào hướng-đạo rồi thế nào cũng sẽ mất được cái tính ích-kỷ xấu-xa (vừa ta là một hướng-đạo sinh chân-chính, cái đó đã cố-nhiên).

Ác, nào có phải là tính trời sinh? Nhưng sao ta lại ác? Há chẳng phải ở cái thói quen hành-hạ súc vật mà sinh ra? Nhưng luật hướng-đạo bắt ta phải thương các giống vật, dạy ta không bao giờ vô cớ sát sinh, hay lãnh-dạm đứng ngắm người ta tàn hại một con vật, hay để hai con vật tàn hại lẫn nhau (như chơi gà, chơi chim chẳng hạn).

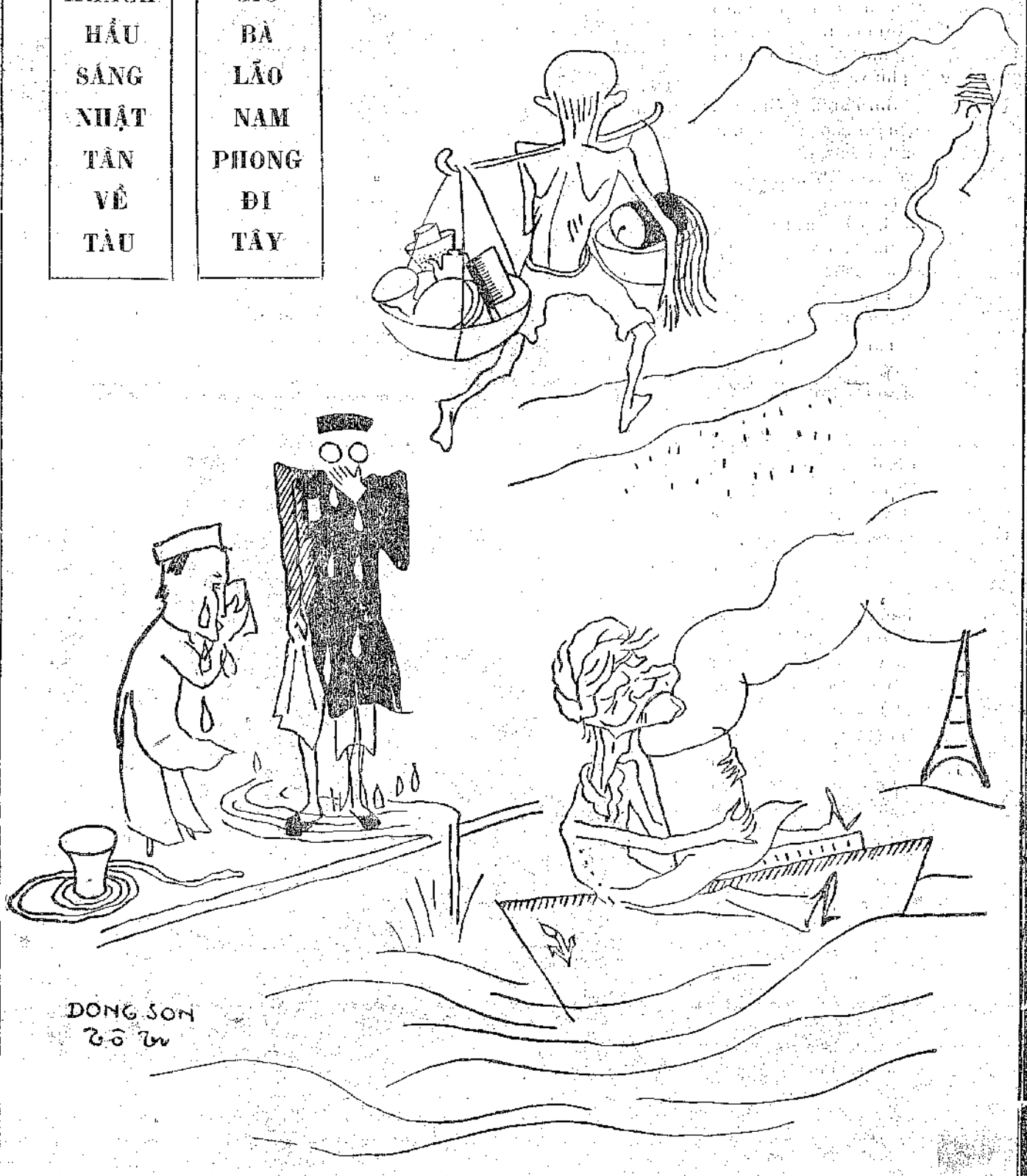
Ngồi một mình, nhiều khi ta tự hỏi: « Sao ta không tốt? Sao ta không là một người hoàn-toàn »?

Muốn được thế, bịnh như khó lắm. Bởi với những người bực chúng, siêu-quần, có một tâm-linh hồn cái thế không kè, còn đối với bọn trung-bình chúng ta, thì ta phải có cái sức mạnh bắt buộc chúng ta mà chúng ta yếu, mà chúng ta trọng, mà chúng ta tuân theo. Cái sức mạnh ấy, anh em dân quê nên tin rằng: là luật hướng-đạo.

MỘT ĐÔI CÂU ĐỐI THẬT LUẬT

TIN LĂNG ĐẠO:
Báo Nhật Tân và báo
Nam Phong đình bản

HẾT	NGỘ
KHÁCH	GIÓ
HẦU	BÀ
SÁNG	LÃO
NHẬT	NAM
TÂN	PHONG
VỀ	ĐI
TÀU	TÂY



Kỳ sau sẽ có tranh trả lời

Bức tranh Cán cân tri huyện

của một ông huyện gửi đến

NGƯỜI NHỜ ĐẾN LẠI VÀ VIỆC

Báo Nam-Phong
CHẾT

DU LỊCH

ÔNG Jean Marquet nói về việc người ngoại quốc sang du lịch bên nước ta trong báo Xứ-sở có bản đến ba điều trở ngại cho sự khước từ du lịch ấy.

Một là người ngoại quốc vẫn in trí rằng nước Nam — cũng như các xứ nông khác — chỉ có toàn là voi, là cọp, lúc nhúc đi theo đuổi nhau ở trong thành phố hay ở trên đường cái quan. Như vậy, họ đáp lều xuống Hải-phong hay Saigon họ hỏi ngay đến giống mãnh thú... Lẽ tất nhiên là phu xe kéo họ đến sở thú. Họ liền truyện trò với phu xe rồi trông một cách chắc chắn rằng ai cũng là phu xe cả.

Điều trở ngại thứ hai, là nếu họ đi xem các chùa đền thì bao giờ họ cũng bị một lũ trẻ con bao bọc, chỉ trẻ, một lũ trẻ con nheo nhóc, bẩn thỉu mà chúng ta ai về nhà quê cũng biết, nếu bạn quần áo tây là đáng sau trẻ con theo đuổi thì thậm chí bảo nhau: Tây, Tây! Khó chịu nhất, là chúng hèn gan và tò mò hơn nhà bác học, đuổi chúng cũng không nỡ bỏ ta mà đi cho.

Điều thứ ba là hai bên đường không có chuông tiêu. Sự đó đã đánh rớt: ngay trong làng tìm được một cũng khó nữa là...

Ba điều trở ngại đó, ông Marquet muốn làm sao cho mất đi... Nhưng làm sao bây giờ? Đem việc đó nhờ ông thượng bộ Lại chăng? Không được rồi. Ông thượng bộ Giáo dục chăng? Có lẽ... Hay là ông thượng bộ Mỹ thuật?

Ồ, mỹ thuật, làm cho lũ trẻ con hay đàn bà nhà quê đứng có còi trên còi trường và ăn bận cho có vẻ mỹ thuật hơn lên thì lẽ dĩ nhiên là công việc của ông thượng bộ Mỹ thuật rồi...

Ông thượng bộ Mỹ thuật nêu nghi vấn việc này, sẽ xử trí ra sao? Tôi tưởng nên lấy những bộ áo gấm cũ hay bộ áo nhung thái ra mà phân phát cho những người nghèo khổ mặc... Như vậy thì chắc là người ngoại quốc đi du-lịch ra nhìn lắm, cho họ tin mặc sang trọng như thế cũng không thiệt gì, vì ở bên Pháp mỗi năm thu được tới 3 ức quan nghĩa là 500 triệu bạc về tiền du lịch, một số tiền có thể mua nhà cửa, ruộng nương cho hết thay dân nghèo ở nước Nam.

Chỉ ngại một nỗi, là tư ý tưởng cho đến sự thực hành xa lắm.

Y-AP

BÊN ta, ai cũng biết nước Ý, nhất là từ khi thủ tướng họ Mút lên cầm quyền.

Nhưng không mấy người biết nước Abyssinie, một nước không có danh vì không hay sinh sự, giáp giới thuộc địa Ý ở Phi-châu.

Chỉ vì ở giáp giới nhau mà gần đây có truyện rắc rối. Ý thì nhất định bảo là quân nước Abyssinie đánh úp đồn của Ý trước. Còn Abyssinie thì cũng nhất định nói, nhất định rằng chính quân Ý khai chiến trước.

Không bên nào chịu bên nào, như hai con gà chọi sù lông sấp mỏ nhau. Ý đem hai đội quân sang thuộc địa đóng ở biên giới. Áp (Abyssinie) cũng đem hết quân, độ hai triệu người ra biên giới...

Trong khi đó, Áp, theo gương nước Tàu, đem việc ra bày giữa hội Vạn-Quốc.

Hội Vạn-Quốc đã bắt đầu làm việc. Có hai bà ông cụ già thừa thì giờ không biết làm gì đã đến bàn về việc quan hệ ấy, nhưng vẫn chưa có kết quả gì... Thật là một sự lạ.

Có lẽ rồi năm sáu tháng sau, hội Vạn-Quốc sẽ cử phái-viên sang điều tra như độ nào cử phái-viên sang Tàu... Rồi có lẽ kết quả sẽ rất mỹ-mãn: nước Ý chiếm phần lấy đất nước Áp làm thuộc địa. Như vậy hẳn không có việc gì lỗi thời xảy ra nữa. Hội Vạn-Quốc sẽ khỏi bận tâm về chiến-tranh... để thì giờ lo việc hòa bình thế giới.

HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

TRONG Nam, độ này các cử tri lại được các nhà báo và những người ủng hộ hội đồng quản hạt tôn trọng quý báu, và cho là sẵn lòng công tâm công ích, lại có con mắt tinh đời biết phân biệt chân, giả.

Bao nhiêu đức tính của loài người, đều đổ rồn cả về phần cử tri cả.

Chỉ có các ông ra ứng cử hội-đồng là những người xấu xa hết chỗ nói, nếu ta cứ tin vào lời của các ông «đập hiểm» Nguyễn-phân-Long, Bùi-quang-Chiêu, Nguyễn-minh-Chiêu, Huỳnh-vân-Chín vân vân... thì các ông Nguyễn-văn-Tạo, Trần-văn-Thạch, Nguyễn-an-Ninh, Phan-văn-Hùm, vân vân... đến là người bỏ đi, chỉ lo lợi cho mình mà dủ hết tật xấu...

Theo các người «lao-động» Trần-văn-Thạch, Nguyễn-văn-Tạo... thì các ông Bùi-quang-Chiêu, Nguyễn-phân-Long v... cũng là người bỏ đi, chỉ lo tư ích mà tật xấu thì ta trông thấy cũng đủ sợ.

Nếu các ông đều là người hư thân mất hết như thế cả mà cử-chỉ toàn là người thông minh, có tài có hạnh, thì chỉ có một cách: là bầu ngay cử-tri lên làm hội đồng là hơn hết.

Nhưng... lúc đó cử-tri lại hóa ra người ngu si, dấn dộn, hư thân mất hết, và xấu xa đến nỗi các ông ra ứng cử hội đồng quản hạt trông thấy đều phải lánh xa hết.

Một thế-giới cũ
TÀN

TRÍ THỨC THẬT NGHIỆP

VẤN đề trí thức thật nghiệp vẫn được nhà nước đề ý đến.

Theo ông thượng bộ Lại Thái văn Toàn thì chính phủ Nam triều vẫn hết sức đề chỗ cho những du-học-sinh ở Pháp về. Hiện bây giờ trong các bộ có sáu người đỗ bằng cử-nhân luật, và một người đỗ bằng kỹ sư canh nông, và một người đỗ bằng kỹ sư điện.

Xin mừng cho các ông Cử, ông kỹ sư có công việc làm.

Nhưng có một điều tôi không được hiểu cho lắm, là hai ông kỹ sư về canh-nông và về điện khí ở bộ nào? Ở bộ Lại chăng? Không có lẽ rồi. Là vì vào bộ Lại là để làm quan. Quan là để trị dân, mà dân cố nhiên không phải là một thửa ruộng cho ông kỹ-sư canh-nông bón phân, cũng không phải là một cái lò sưởi điện cho ông kỹ sư về điện khí chữa...

Bộ Công, bộ Hộ, bộ Mỹ-thuật chăng? Cũng không được nốt. Họ chẳng ông kỹ sư Canh nông ở bộ Giáo dục và ông kỹ sư điện ở bộ Hình...

Ở bộ Hình, vì chỉ còn có bộ Hình... Ở bộ Hình để đặt ra một thứ hình phạt bằng điện khí chăng? Có lẽ lắm!

Tứ Ly

Ngày Nay số 5

ra ngày 10 mars 1935

sẽ có những bài:

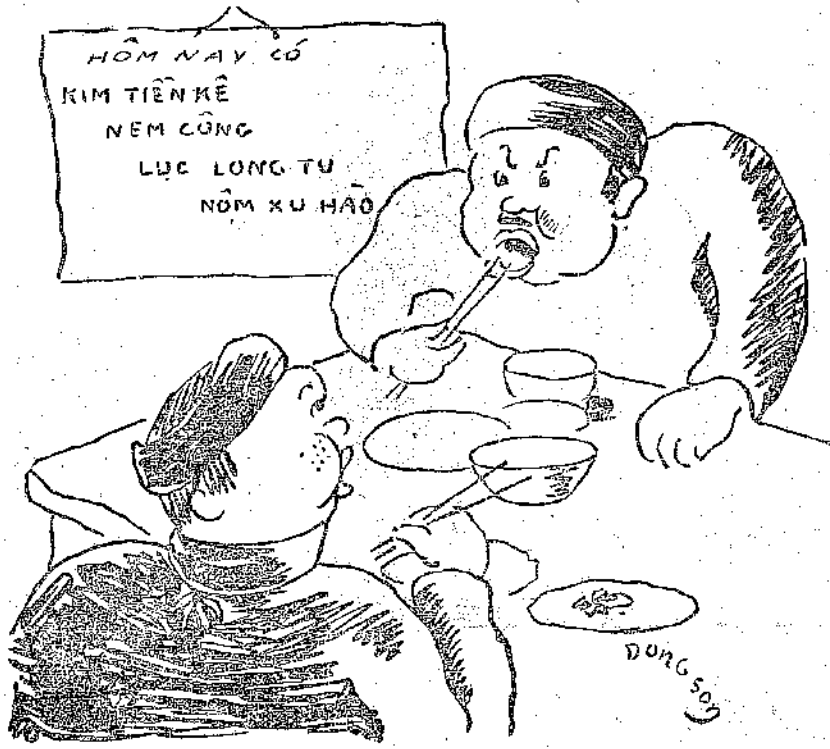
- Đánh cá ở Tây Hồ của Việt-Sinh
- Phóng-viên «Ngày nay» thoát nạn công-an-cục của Nhất-chí-Mai
- Xuyên qua mấy tiệm khiêu-vũ của Huyền-Cần, (nổi theo số 3)
- Tương-lai mỹ-thuật phóng-văn của Cát-Trường
- Cái đẹp trong hội họa của Tô-ngọc-Vân
- Cờ Hồng-Vân ở Gia-Định... phóng-văn của Chiêu-anh-Kế
- Lạng-sơn, ngày Hội của Thế-Lữ và Tường-Bách
- Trước vành móng ngựa của Tứ-Ly
- Trong làng chạy của T. Trọng-Lang
- Dưới bóng tre xanh của Khai-Hưng
- Buôn người của Nhất-chí-Mai
- Tranh của T. Bình-Lộc

T. N. Văn, Cát-Trường, N. T. Lân.
Các bạn đón xem sẽ thấy sự cố gắng luôn luôn của Ngày Nay.

Ngày Nay đương sửa soạn bài vở và tranh ảnh để cho ra Những số đặc biệt nói về những việc quan hệ trong xã-hội ngày nay.

Mục-dịch Ngày Nay là: làm cho các bạn đọc biết rõ được ngày nay, biết rõ ngày nay để hiểu được ngày sau.

KỶ PHÙNG DỊCH THỦ



— Bác chén rữ thế?
— Bác ăn thì kếm gì tôi.

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI SAIGON?

I. — **Sưu-độc bá-công-hoàn**, hiện **ÔNG TIÊN**, là một phương thuốc hí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tính như: tím la, cốt khí, sang độc, đương mai, đau lâu vân vân; dù mới, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rất tuyệt vời, không hai sinh dục, không hành bệnh như. Đã được người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và người mình, muốn nghĩ là người dùng rồi không sai một, chắc như thế, chúng tôi dám làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 1 \$ 50.

II. — **Thuốc Điều-kính bạch-đái**, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khi huyết làm đau, nếu khi huyết hư thì sinh ra đốm ngứa bệnh, là tại kính không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cũng hơi độc máu hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đốm trắng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lẫn mủ, lẫn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, già thật trẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chính phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922 thì quý ngài thầy rõ hay dở thế nào.
Có bán tại: Nha-trang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần hỷnh Vai, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Pailoo: Hoàng đức Vinh, Huế: pharmacie Vĩnh Trường
Quảng trị: Thông Hoạt, Vinh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hoá: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue, Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Hải-phong: Nguyễn văn Minh, 20, Bd. Bouda, Banot: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: **Pharmacie ÔNG-TIÊN Annam dược phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)**

NHỮNG QUỐC ĐIỀU TRẠ ĐHÔNG VẤN

KHÔNG TIỀN KHOẢNG HẬU

I. ĐI XEM MŨ CẢNH CHUỒN

Hãy có dám khao, dăm vọng hay có việc lung việc nước. là quan bao giờ cũng được đem biểu phần trước. Thì dụ như cái thỏ bò, thỏ lợn.

Vì cái lẽ thiên nhiên ấy, tôi phải đến Thần kinh phỏng vấn các cụ thượng đầu tiên.

Tôi trộm nghĩ : Các cụ là những người quyền cao, chức trọng, cầm cân nảy mực cho quốc dân, ăn toàn cao lương mỹ vị, mặc toàn tơ lụa vóc nhiễu, lúc nào cũng nghĩ đến dân, nước, chỉ mong dầu đất đặng em con bé gái vào nơi văn minh sáng tỏ. Như vậy, các cụ hẳn có đủ tài để chỉ rõ cho ta những điều can hệ với nước nhà.

Đang lẽ bắt đầu tôi phải đến yết kiến cụ thượng Thượng Chi Phạm-Quỳnh, là người mà thiên-hạ vẫn cho là đấng đầu lục bộ, nhưng chính vì cụ to lớn quá, mà mình lại kém hèn, nên tôi hóa sợ hãi, chưa dám vào cửa vội. Thôi thì xây nổi vờ rề, hãy tạm vào thăm một cụ thượng khác, để lấy can-đảm chỗ đầu đã.

Sự tình cờ đưa tôi đến một tòa nhà lợp xúp, cột gỗ lim trạm trổ rất công phu, nền không có mỹ-thuật. Liên tưởng đưa ý nghĩ, tôi đoán ngay là tôi đã được cái hân-hạnh đứng trước bộ công và bộ mỹ-thuật.

Mà tôi đoán không sai : một người lính sà-cạp xanh báo nhỏ tôi rằng anh ta được thưởng hàm bát phẩm văn giai, mà tòa dinh thự này là dinh thự của « quan » Công-bộ thượng-thư kiêm mỹ-thuật bộ thượng thư Tôn đại-nhân, hiệp-biên đại-học-sĩ, một trụ trong tứ, ngũ trụ của triều-đình. Tôi sợ mếch lòng quan bát, phải cung kính :

— Thưa quan, tôi muốn vào yết kiến cụ thượng.

— Không được.

— Cụ còn ngại chăng ?

— Ông lớn còn bận.

— Ô quá! gọi « ông lớn » chứ không gọi « quan lớn » à ?

Người lính ngục nhiên dương mặt đáp :

— Gọi ông lớn, chứ ai gọi quan lớn !

Tôi nghĩ thầm : Mlàm vừa hò hào bỏ tiếng « quan » thay tiếng « ông » vào, thì ra ở đây họ thực hành ngay

rồi. Các cụ thượng có khối óc bình dân thật. Liên đình làm phỏng-vấn ông Tôn-thất-Quảng về việc ấy.

Nửa giờ sau, tôi được cái hân hạnh đứng trước ông Tôn-thất-Quảng Ông ngồi bệ vệ trên sập gụ, mặt to mà béo, lông mày sếch, ria mẹp lùn phún, tay trái cầm cái xe điều trức dài đương hút thuốc lão. Cái xe điều mềm cong. Một người lính hầu đương châm lửa vào nõ điều...

Trước vẻ quan rang ấy, tôi xin thú thật rằng hơi ngượng lúc tôi hỏi :

— Tôi xin mừng ông đã bỏ tiếng quan.

Ông Tôn nghiêm nét mặt trả lời :

— Chỗ này không phải trò đùa...

— Bẩm, chúng tôi xin ngài tha lỗi cho...

Chúng tôi thấy cậu lính « bát » gọi ngài là ông lớn, nên chúng tôi tưởng...
— Các ông nên không tưởng gì cả

lhi hơn. Trong này, từ xưa đến nay, dân chúng nó vẫn gọi các đại thần là ông lớn cả.

Một áng mây buồn như bay qua chân Tôn đại-nhân.

— Ở ngoài Bắc gọi là quan lớn có lẽ hơn. Chữ quan có âm hưởng mỹ thuật. Chúng tôi xin ngài thứ cho sự đường đột của chúng tôi mà trả lời chúng tôi về mấy câu phỏng vấn có quan hệ.

— Nhưng bản chức, lại vừa kiêm cả bộ công nữa.

— Bẩm vâng. Đại-nhân làm nhị bộ thượng thư, như vậy là có tài lắm. Chúng tôi xin hỏi ông thượng thư bộ mỹ-thuật trước.

Tôn đại-nhân vội xếp lại nếp áo cho chỉnh tề, vuốt lại mái tóc, đợi lại cái khăn cho ngay ngắn, lấy cái lược con chải lại bộ râu mẹp cho có vẻ mỹ-thuật, rồi ung dung đồng đạc đáp :

— Bản chức xin nghe...

— Bẩm, đại-nhân coi về bộ mỹ-thuật chắc am tường mỹ-thuật lắm. Đại-nhân hẳn nghe thấy nói kiểu áo mới của Cát Tường. Vậy đại nhân nghĩ nên để cổ áo « bờ thánh » cũ hay nên đổi lấy cổ áo bánh bẻ ?

Tôn đại nhân nghĩ một lúc, rồi đáp :

— Cũ, mới đều hay cả. Cứ theo ý bản đương thì tùy ý, ai muốn may cổ gì thì may, miễn là có cổ là được rồi.

— Vâng, đại nhân dạy chỉ phải. Xin chỉ giáo cho một điều nữa.

Quần tăn thời nên may một nếp hay là hai nếp ?

Không ngàn ngữ, Tôn đại nhân trả lời :

— Hai nếp. Là vì một là « nhất », mà chữ nhất thường dân không được dùng...

— Bẩm thế còn răng đen, thường dân cao làm răng trắng có được không ạ ?

— Bản chức muốn bắt nhuộm răng đen hết. Là vì răng đen là một cách bài trí mỹ thuật riêng của nước Nam. Và màu trắng là màu buồn dùng về việc tang, vậy để răng trắng thì có khác gì đời khảm số.

— Đại nhân nói thực là chủ lý.

— Bay đầu ?

Tôi giật mình.

— Châm thuốc tào hát đây !

Ra đại nhân hừng chỉ muốn lui điều thuốc lão nhấp giọng.

— Thưa đại nhân, ngài có nghĩ đến mỹ thuật nước nhà không ?

Tôn đại nhân, giở sổ ra xem, rồi trịnh trọng phán rằng :

— Có, bản chức bao giờ cũng tìm cách chấn hưng mỹ nghệ trong nước. Hiện bộ mỹ thuật đang nghĩ chế giấy gián vào bao chè và phong thuốc lão cho có vẻ mỹ thuật để

làm quảng-cáo cho đồ nội hóa... Bản chức còn nghĩ nhiều cách khác, thí dụ như...nhv...

Tôn đại nhân vỗ trán, nói :

— Ô, bản chức quên mất rồi. Thôi, để khi khác.

— Vâng, xin để khi khác. Giờ xin hỏi ý kiến ông thượng thư bộ công.

— Việc là việc công, ông hỏi bản chức sẵn lòng trả lời lắm.

Lúc đó trông Tôn đại nhân có vẻ uy nghi, đờng đờng, lăm lăm, thật đáng mặt thượng quan.

— Bản chức nói cho ông biết. Bản chức bận về công việc suốt ngày, lúc thì sửa sang đình diên trong Hoàng thành, lúc thì đốc sức chữa thuyền rồng, không mấy lúc được ngơi.

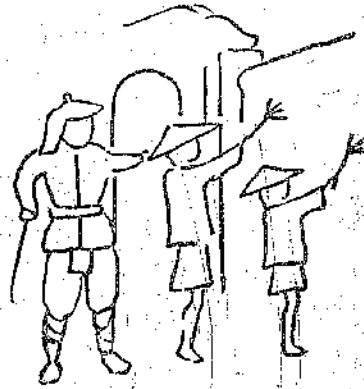
— Vâng, không dám để phí thì giờ quý báu của đại nhân. Chỉ xin đại nhân chỉ giáo cho một, hai điều. Xây đình thự, theo đại nhân nên dùng kiểu nhà « bánh khảo » hay kiểu nhà « Khai tri », hay một kiểu khác ?

Tôn đại nhân mỉm cười hỏi lại :

— Đó là vấn đề mỹ thuật. Ông muốn hỏi ông thượng thư bộ công kia mà.

Tôi nhận lỗi, cố hỏi thêm một câu :

— Còn nhà của dân quê, đại nhân nghĩ có nên thay đổi kiểu cho hợp vệ sinh không ?



— Đó lại là vấn đề vệ sinh rồi.

Tôi đành mang khối hận không dám hỏi nữa, từ tạ trở ra. Khi đi qua sân, tôi thấy hai người lính đương cầm roi đốc thúc mấy người thợ quết vôi lại bức tường rên của công bộ, lòng không khỏi bồi hồi man mác.

Từ Ly

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lặn mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi sống rượu, thức đêm, trong người nóng nảy, lại thấy trong đờm tiết có vẩn, nước thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phát, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người sống thuốc này được rút nọc, công nhân rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rất thịt, rộc đầu nổi mề-đay, ra máu gà, hoa khê, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là liền kiện, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG, 83, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hóm) HANOI - Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namđinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hai libraire Lac-son — Cao-Bảng, Vinh Hưng, 58, phố Thiên Yênbay, Đông Toán — Lao-Kay, Đại An — Vinh Huế, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Đakao — Pnompenh, Hồng Bàng — Nha Trang, Sun giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison An Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

SỰ THẬT Ở MIỆNG TRẺ

(Theo lời của Tolstói)

PHUNG đang ở trong nhà lớp đánh vần, bỗng thấy trước cửa có nhiều người đang bàn tán ồn ào. Phung vội chạy ra cửa lên vào đám đông người, đứng cạnh mẹ, tay chõ ra đường hỏi mẹ:

— Sao những người kia lại phải giải lên hộp thế mẹ?

MẸ — Không. Họ đánh bạc đấy. Những người trông sang trọng thế kia mà cũng phải giải lên hộp, mấy trông lấy!

PHUNG — Đánh bạc mà cũng phải giải lên hộp kia mẹ?

MẸ — Mày hỏi lần thần quá! đánh bạc thì phải giải lên hộp, phải phạt tiền.

PHUNG — Thế ngộ không có tiền?

MẸ — Không có tiền! Không có tiền mà lại đánh bạc, không có tiền thì ngồi tù...

PHUNG — (lẩm bẩm) Thế nhà nước cũng cấm đánh bạc à, mẹ?

MẸ — Mày không biết gì cả! nhà nước cấm đánh bạc, hề đánh bạc thì phải phạt, phải tù.

(Giữa lúc ấy có người vào hàng mua hai cô tô tôm, rồi đi ra).

PHUNG (dợi cho khách ra xong, nhìn trước nhìn sau rồi khẽ nói với mẹ, cô về sơ hãi) — Chết! Sao mẹ lại bán tô tôm?

MẸ (gắt) — Bán thì sao?

PHUNG — Ngộ nhà nước biết thì chết.

MẸ (gắt) — Thằng này hay chưa! Sao lại chết, chỉ đại dột!

PHUNG — Nhà nước cấm đánh bạc cơ mà, mà mẹ lại bán bài?

MẸ — Cấm đánh bạc, nhưng bài vẫn được bán.

PHUNG — Thế mẹ mua bài ở đâu mà bán?

MẸ — Mua ở hiệu Khách chữ ở đầu.

PHUNG — À, ra hiệu Khách làm ra bài.

MẸ — Không, hiệu Khách cũng buôn lại. Nghe đầu bài làm ở bên Tây gửi sang bán thì phải.

PHUNG — Thế ra Tây cũng biết đánh tô tôm, hay nhỉ, thế mà bây giờ con mới biết.

MẸ — Lão nào! Tây ai lại đánh tô tôm.

PHUNG — Tây người ta làm ra bài mà lại không đánh bài, thế thì để làm gì, hở mẹ?

MẸ — Mày hỏi luân-quần, quá! làm bài để bán cho ta, chứ để làm gì?

PHUNG — Ồ... Thế nhưng mà Tây người ta cấm đánh bài cơ mà. Người ta làm bài bán cho ta mà lại cấm không cho đánh bạc. Thế thì đừng làm bài bán nữa có được không, hở mẹ?

MẸ — Mày lém nó vừa vừa chứ, bước vào trong nhà học nốt văn trước đi, không chốc nữa thầy mày về, lao mạch thầy mày thì ốm đòn. Gớm! hỏi mãi, chỉ được lém vu cái lý sự cùn thôi; học thì lười thượng hạng.

H.V. ĐỨC

T. S... G.

(Tin Saigon)

MONGKOLBOREY

Rùa hộp (sinh sản ở vùng này rất nhiều), vừa bắt được ông Tiêu và đã giao ông cho các nhà bác học rùa hộp xem xét rồi. Họ cũng đã công nhận ông là một kỳ quan trong loài người.

SAIGON

Hội Samipic không chữa lại hăm nữa. Vậy xin ông Lăng đừng vào. Hội sẽ biểu ông một cái vòng để ông nắm cho dễ chịu.

TÂY-NINH

Một câu niệm theo lời đạo Cao đài: Nam vô đức chúa Giê-Su Quan văn Trường Lý thái Bạch Lão. Tử quan thế âm bồ tát.

CHỢ QUÁN

Ông Phan văn Hùm định diễn thuyết về tâm lý truyện Kiều mà hội Samipic không cho thuê chỗ diễn. Thật là hùm thiêng khi đã sa... samipic cũng hèn.

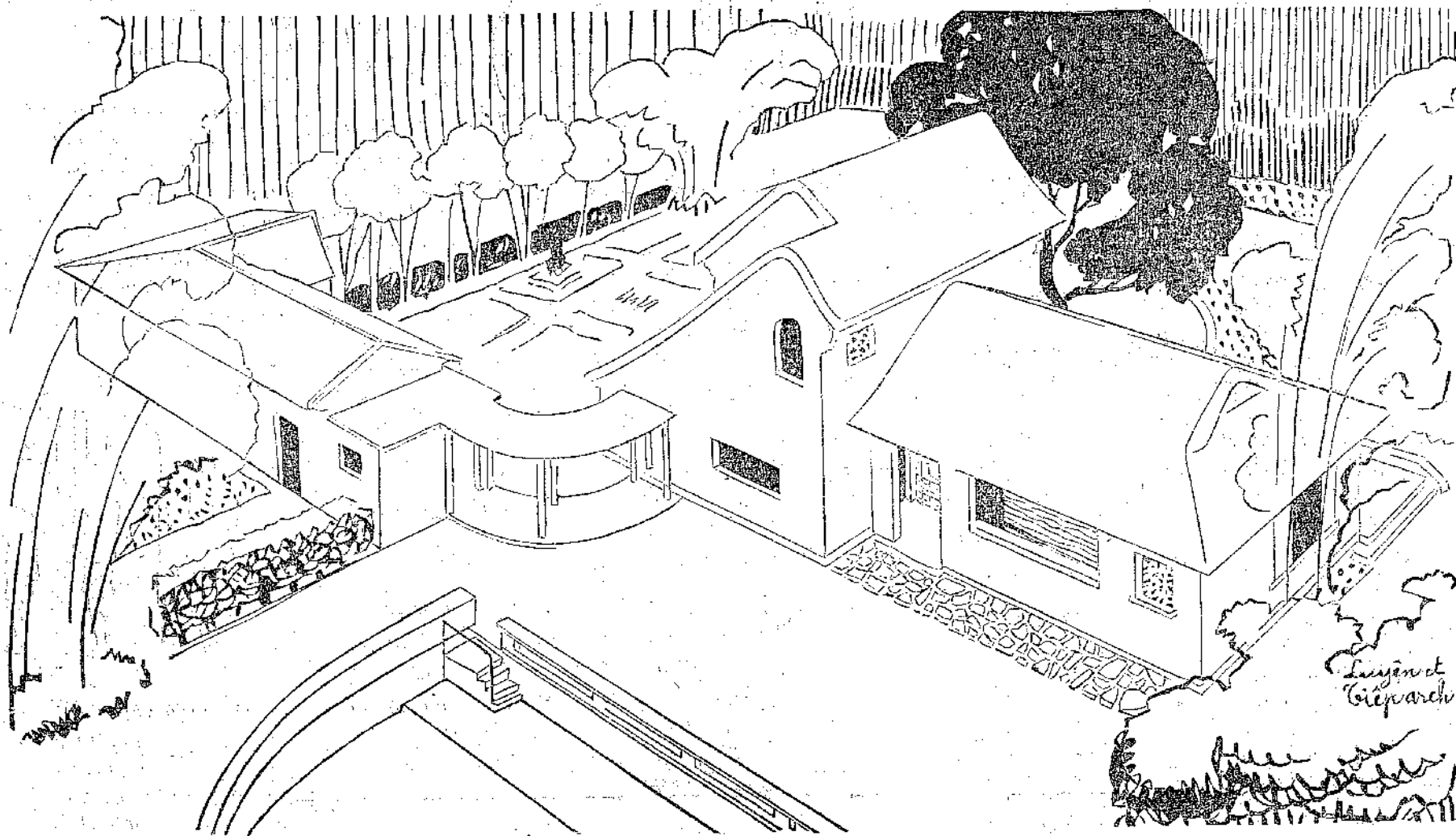
T. C

Cáo bạch

Ai làm nhà cửa muốn hỏi cách thức, Ai xem kiểu nhà đang trong Phiong-Hóa mà có chỗ muốn hỏi thêm,

Xin mời đến nhà kiến trúc sư Nguyễn-Cao-Luyện góc phố Borgnis Desbordes và Richaud ngay bên cạnh nhà thương Phủ doãn. Ông Luyện sẽ sẵn lòng chỉ bảo giúp, không lấy tiền.

K
I
È
N
H
U
C
H
O
N
Q
U
Ê



Xin quý bà quý cô lưu ý!!!

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

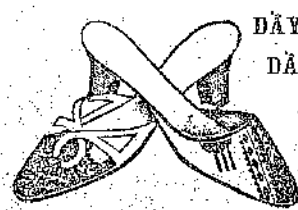
(Thuốc lậu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đau dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1931. Ở xa biểu tiền cước phi.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

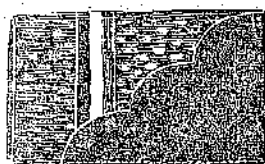
CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI



DÂY LAM HỢP THỜI NHẤT
DÂY CÓ MỸ THUẬT NHẤT
DÂY ĐƯỢC BỀN CHẶT NHẤT
CHỈ CÓ GIẤY KIM THỜI CỦA HIỆU

Phong - Tài

13, PHỐ XE ĐİẾU - HANOI
CHI-ĐIỂM: 2 và 18, phố Hàng Bè



Hiện đang có nhiều kiểu sandalettes rất đẹp để quý bà quý cô dùng về mùa nực. Chuyền gửi kính hóa giao ngân khắp Đông-dương.

BÚC THU' CỦA ÔNG LÊ CÔNG ĐẶC

L. T. S. Ai bảo ông Đắc gán?
 Ông ấy không gán đâu, ông ấy bảo thế. Nhưng người gán mà biết mình là gán, thì đã không gán. Mà gán mà lại không biết mình là gán, thì thật là gán. Như vậy, ông Đắc có thể gán được.

C. Q. F. D.

Hanoi ngày 23 Février 1935

Trọng kính ông Nguyễn-Trường-Tam,
 Chủ nhiệm báo Phong-Hóa

Thưa ông,

Hôm trước, tôi gửi ông bài thơ vì cao hứng và muốn tỏ cũng ông rằng tôi cũng biết làm thơ không đến nỗi ngờ ngẩn như ông đã tưởng lầm, hoặc giả vô tưởng lầm bây nay. Các điều xớ xuất của nhà báo nào cũng vậy, tôi đều chăm chú đọc cả, vì không có tinh thần ai. Song xin ông và mấy ông bạn đồng nghiệp biết cho rằng, anh có đạo này biết khôi-hài, biết lảng lơ chẳng kém gì các ông đầu. Còn sự gán gởi, ngờ ngẩn thì chỉ có các ông và mấy cậu học trò nhờ thi đã ở tây tôi rên cấp không nổi, bị đuổi ra, bầy đặt hỏi xin ông thấy. Đó, không có cái gì xấu cho bằng. Lại có người ở tây về, ăn học lâu năm, mà không được an nhàn như tôi, cũng đem lòng ghen ghét tôi, là sự lạ lùng quá. Đàng lẽ trong nước mình có người hay đã được từ quan đến dân, từ Tây, Tàu đến Ai-lao, Cao-mên yên qui, thì mình cũng nên tăng bậc lên mới phải. Và không phải bài bác tân thời là gán. Mỗi người mỗi thuyết, và tôi có bài bác tân thời đầu, tôi bác những sự lầm lẫn con gái nhà tử tế với phường giang hồ, giang hồ, là phường mà nhiều khi có của đùm bọc cho các công tử thất nghiệp ở nước ta, chẳng lạ.....

Việc cái sơ tàn lên Đức chúa về ông là một việc khôi hài và làm lợi cho báo ông. Nào có phải là việc trả miếng với ông đầu, mà ông đã vội giận nói lại, nhai mãi suốt nửa. Tôi cứ ngờ đi và nếu có thấy ai bảo tôi cả khứa (rồi hẳn đánh hỏi như độ nào với Bạch Yến) cũng ông tôi cũng can và cảm ơn người ấy. Ông nên biết rằng tôi là người có lòng nhân-nại, biết giữ đức ái-nhân và ông cũng nên phục tâm lòng đó mới đáng gọi là người, và đáng làm về vang cho quốc gia, cho nói giống. Đó là tôi xin khuyên các ông, không

phải là dám dạy khôn các ông đầu. Các ông chớ tưởng lầm. Khấp nước vẫn chưa hiểu sao các ông dám tự đặt tên riêng cho tôi là gán, tôi gán như thế nào, và không phải là ăn bánh thánh, đọc kinh, đi nhà thờ, bài bác các điều bậy, song vẫn cho vợ được ăn mặc phấn sáp theo thời và cũng biết là lời cười cợt cho vừa lòng các thiếu nữ. Đó có phải là gán chăng?

Song, dầu sao chăng nữa, tôi cũng không trách ông đầu, vì là điều nhỏ nhen, song có lợi cho tôi, vì là cái quảng-cáo to cho tôi lắm. Vậy tôi yêu cầu ông từ nay cứ việc khôi hài riết vào. Bao giờ cạn ý, tôi xin sẵn lòng mớm ý.

Tôi không kiện cáo gì các ông đầu. Thơ này ông giữ lấy làm bằng. Lâu ra ông sẽ biết tôi là người can-dảm và « cho » biết là nhường nào.

Nay xin gửi hầu ông hai bài, nhờ ông lấy lòng quảng đại đừng giục. Sau này, tôi có rồi việc sẽ làm nhiều bài giúp báo ông không lấy tiền. Xin giới thiệu ông rằng: tôi đang làm bài diễn thuyết về hôn-nhân và ly-dị (le mariage et le divorce) và sẽ diễn tại Hà thành và khắp nước Nam đĩ. Cái tin này và là thơ tôi gửi đây ông cứ cho sắp chữ ngay và đăng số báo sau. Tôi xin đa tạ trước.

Nay kính

Précepteur-Auteur de manuels scolaires (langues)

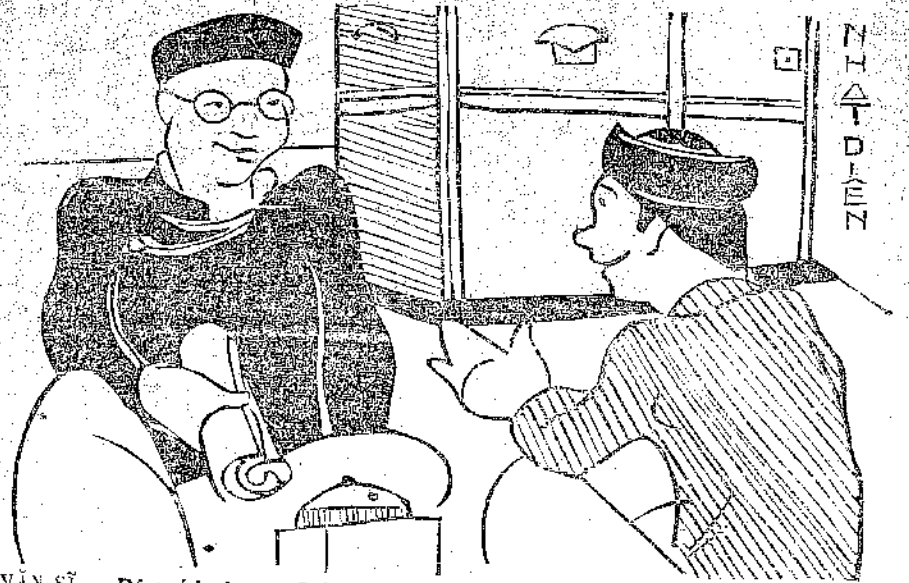
Bản báo đăng hai bài thơ này của ông Lê-công-Đặc, chính vì nó không có nghĩa lý gì.

TIÊN ÔNG CÙNG VỚI CHÚA (1) BA

Tiên ông cùng nói Chúa bà,
 Hiếm hoi có một con gà ba chân.
 Nam đảm thân, nữ đảm thân,
 Hay đầu mưa Sở, gió Tân gặp nhau?
 Ờ! Quen cũng đã khá lâu,
 Lòng vàng lọ phải thau đầu mà ngờ?
 Trái tim chẳng, gái giang hồ,
 Lạ chi duyên kiếp anh em La-linh.

LÊ CÔNG ĐẶC

1) Vì bà có đồng Chúa nhập vào.



VĂN-SĨ — Đề mới cho ra 2.000 cuốn sách, nay mới hơn tuần lễ đã hết sạch
 BAN — Ôi không nhỉ. Chắc huynh được một số tiền to.
 VĂN-SĨ — Không, đây là đề cho đem phát hồ thi.

LÊ-CÔNG-ĐẶC VỚI NỮ HỌC-SINH TÂN-THỜI

Một thương mà chocolat
 Hai thương ăn nói mặn mà thêm xinh.
 Ba thương con mắt đưa tình,
 Bốn thương có học La-linh không thầy.
 Năm thương có giỏi đàn Tây.
 Sáu thương có cứ đêm ngày vẫn vo.
 Bảy thương ai những đợi chờ?
 Tám thương có cứ nằm trơ một mình.
 Chín thương có thích dancing.
 Mười thương có chưa biết tình là chi.

LÊ CÔNG ĐẶC

THI NÓI KHOÁC

KHÔNG biết có ai nói khéo đến con kiến trong lá phải do cũng ra không, nhưng tôi, tôi đã khéo lấy giọng đọc một bài thơ khiến hồ hiểu được mà điên cuồng lên về nỗi nhớ thương.

Một hôm đến trại Bách-thảo, đứng trước chuồng hồ, tôi lấy giọng thương nhớ nào nùng đọc bài thơ « Nhớ rừng » của Thế Lữ. Đọc hết đoạn đầu, hồ như hơi hiểu, băng khuôn nghĩ ngợi. Đọc đến đoạn thứ hai, thấy hồ nằm, mặt thần thợt, mắt mơ-màng nhìn ra phía chân trời như nhớ nhung thương tiếc. Bắt đầu từ đoạn thứ ba trở đi, hồ lại sục sạo như cảm hôn, tức giận. Tôi cau: « Than ôi! Thời oanh liệt còn đâu? », hồ nhẩy chồm lên, hét một tiếng vang lừng rừ rộ. Tôi giật mình, sợ quá, im hơi chuẩn thẳng không giám đọc nốt hai đoạn cuối.

(TRÚC-HỒ)

I. — Nếu một năm mà tôi không viết thơ cho các bạn hàng, thì tôi đỡ tốn tiền mực hơn ba chục bạc.

— Phần tôi, nếu tôi không đề một chấm trên các chữ i, thì khỏi tốn về tiền mực gần trăm bạc.

II. — Về tài chạy thì ai cũng thua anh Bảy, anh ấy chạy từ Saigon ra Hanoi mà chưa dứt một hồi trống.

— Kể với chúng ta thì anh Bảy giỏi đó, chớ đối với anh Năm thì anh ta còn thua xa. Một người giỏi dúi trống sắp đập xuống trống, thì anh ấy bắt đầu ở Saigon chạy đi. Chạy ra đến Hanoi dừng nghỉ một lát mới nghe thấy tiếng trống.

THÂN THANH-TÍNH

Tờ báo có nhiều người mua năm là một sức mạnh

Một năm 2\$70

Chỉ trong một tháng thôi

Bản báo đăng phiếu trừ 15% trong ba số báo 138, 139, 140

Những bạn nào

1°) Bắt đầu mua năm,
 2°) đương mua năm, hoặc vừa hết hạn, hoặc sắp hết hạn mà muốn mua thêm hạn nữa, chỉ việc cắt lá phiếu trừ 10% đăng ở số báo này (trang 12) gửi về nhà báo, kèm với giấy phiếu mua năm và ngân phiếu 2\$70.

Chỉ những bạn nào gửi ngân phiếu mua năm từ 1 đến 31 tháng 3 tây là được hưởng giá đặc biệt ấy. Hết tháng ba các lá phiếu không có giá trị nữa

P. H.

THUỐC LẬU NHẬT BẢN

bán ở 67, Phố Cửa-Nam - Hanoi

Chứng bệnh lậu giờ đương hành trường khắp hoàn cầu, riêng nước ta xem cũng nhiều người bị phải. Đã mắc phải chữa rất lâu mới tuyệt được nạn. Ai đã bị qua chắc cũng rõ. Nên tìm được món thuốc uống rất độc thật là khó. Nay chúng tôi vì sự cạnh tranh và sự giúp ích cho những bạn mắc phải. Chúng tôi tự tìm những món thuốc tại Nhật-Bản. — Thứ thuốc ấy đã được nhiều người các nước đề ý đến — về chế lẫn với thứ thuốc số 58 và số 68 của nhà chúng tôi. (Thứ thuốc này đã được nhiều người dùng được linh lợi lắm, nay tôi được linh lợi nhiều). Thứ thuốc ấy chuyên chữa như người phải lậu-đương thời kỳ phát hành. Bớt, tức, mủ, máu, cương đương đau, đi đái ít một, nước tiểu đỏ, đùng 2, 3 lọ số 58 sẽ khỏi hẳn, giá 0\$50 1 lọ 5\$00 12 lọ. Người nào sâu khi khỏi chứng bệnh này, đi học còn lại nước tiểu khi chong, khi vàng, thỉnh thoảng ra dãi là mủ, quy đầu hay vết, ống tiểu tiện thỉnh thoảng thấy nhói ngứa, làm việc nhọc hay ăn độc hình như bệnh phục phát. Đùng 2, 3 hộp số 68 sẽ khỏi hẳn 1\$50 1 hộp 7\$50 6 hộp. (Thuốc không có chất độc, đàn bà có mang dùng cũng được).

Ai muốn làm đại lý hoặc mua thuốc, xin viết thư về: BINH-HU'NG N° 67, NEYRET - HANOI

THIỆU SƠN TRANG SĨ

(Tiếp theo)

Bài thơ đầu đảo của thiêu-sư



vùng Vĩnh - Kiều, Tiên - Niệm, nhân dân nhón nhác nhìn nhau kính ngạc. Họ vừa nghe thấy chuông chùa

Tiêu-Sơn, đồng dả, oang oang từ trên cao gieo xuống. Trước đình xóm Dương, một ông già bảo mọi người đứng xúm xít chung quanh :

— Có tiếng chuông.

Mọi người trả lời :

— Vàng, chuông chùa Tiêu-Sơn.

— Ừ, lạ nhỉ!

— Vàng lạ thật. Chẳng nhẽ vô cớ thỉnh chuông chiều hai lần.

Một người trẻ tuổi cả cười :

— Thôi chắc chú tiền Mộc lú ruột rồi, đã thỉnh chuông mà còn tưởng chưa thỉnh.

Chuông đổ hồi rồi im bặt; ai nấy lại cười. Có người nói :

— Biết ngay mà! Đích thực chú Mộc lú lú ruột rồi. Chẳng thể lại thỉnh có một hồi chuông.

— Thì ra đánh đứt hồi, chú mới nhớ ra rằng nhầm, nên thôi không thỉnh nữa.

Thực ra chú Mộc không lầm, mà ở chùa Tiêu-Sơn cũng không có ai lú ruột cả. Buổi chiều hôm ấy có hồi chuông thứ hai, hồi chuông bất thường, là chỉ vì sư Phổ-Tĩnh dùng cách báo hiệu ước địch ấy để báo cho đồng đảng biết mà đến tụ hội ở Tiêu-Sơn.

Tiêu-Lĩnh, Quang-Ngọc, Phạm-Thái và Lê-Bảo đều đi ngủ, vì cứ lời Quang-Ngọc thì tối hôm ấy, bọn họ cần phải ra tay làm một việc khá khẩn gi đó. Chẳng nói thì chúng ta cũng đoán được là việc đi cứu bà Lê hoàng-phi, mà tối hôm trước nhà sư Phổ-Tĩnh đã lần mò tới phủ nha dò la tung tích rất là tường tận.

Quang-Ngọc lập chiến-lược như thế này :

Buổi trưa hôm ấy cho Nhị-nương quảy gánh nôi đất đến phố phủ bán và vờ lảng vảng qua phía cửa Bắc mà rao to ba câu liền : « Nôi đất ai mua ? » Tức thì sẽ có người trong phủ đi ra. Người ấy chính là cai lệ Tảo, một thám tử mà đảng Tiêu-Sơn cho vào phủ làm lính. Nhị-nương sẽ đưa cho Tảo một phong thư, trong đó Quang-Ngọc dặn đêm nay phải xoay hết cách để canh hai được coi giữ phòng bà hoàng-phi. Vào khoảng cuối canh hai, ba tráng-sĩ họ Trần, họ Phạm, họ Lê cùng hiệp-mỹ họ Nguyễn sẽ do cửa

Bắc vào phủ, vì cửa Bắc đồ nát đã lâu ngày mà vẫn chưa sửa sang lại, khiến người nào biết rõ, chỉ lấy cái gậy bầy mạnh lên là cánh cổng mở ra tức khắc. Vào trong phủ rồi, công việc giết tên lính canh bên cửa sổ sẽ cố nhiên là rất dễ dàng, lặng lẽ, vì đêm hôm ấy trời tối đen như mực, hai người giáp mặt mới trông thấy nhau. Bảy giờ Phạm-Thái sẽ bắt chước tiếng mèo để báo hiệu cho Tảo biết mà mở cửa phòng ngục. Chỉ còn một việc mời hoàng-phi ra cửa Bắc lên ngựa phóng nước đại. Có điều này Quang-Ngọc hơi lo, là sợ bà hoàng-phi không chịu đi trốn, vì bà không biết mặt ba tráng-sĩ. Bởi vậy chàng mới nghĩ đến đem Nhị-nương đi theo : Nhị-nương thường vẫn lại thăm hoàng-phi, và hai người chơi với nhau thân mật lắm.

Mưu kế sắp đặt xong đầu dây, Quang-Ngọc đi ngủ để lấy sức. Một nụ cười sung sướng nở trên cặp môi khi chàng thức giấc, vì chàng biết chắc chắn rằng thế nào công cuộc cũng sẽ được hoàn toàn. Chàng liền đánh thức Phạm-Thái và Lê-Bảo dậy bàn việc. Lê-Bảo hậm hực, trách :

— Sao bây giờ đại-huynh mới báo cho hai em biết ?

Quang-Ngọc nghiêm sắc mặt, đồng đặc hỏi :

— Lê hiền đệ còn nhớ lời thề không ?

Giọng rần rờ, quả quyết làm cho Lê-Bảo sợ hãi đứng im. Muốn nhân thể luyện cho tinh nết của Lê-Bảo kiếm kiếm ngay, Quang-Ngọc rút kiếm chém xuống bàn gối :

— Quân lệnh truyền ra, ai không tuân, ta sẽ chặt đầu ngay lập tức.

Phạm-Thái và Lê-Bảo chấp tay cúi đầu chờ lệnh. Quang-Ngọc thì cặp mắt trợn tròn xoe, có vẻ oai phong-lâm-liệt.

Lúc bấy giờ vào khoảng giờ dậu vì chùa vừa thỉnh chuông chiều xong, mà chuông chiều báo giờ cũng thỉnh vào cuối giờ thân. Bỗng một chú tiền hập hập chạy lại thưa :

— Bạch sư ông, có một công tử cười ngựa cùng đi với ba kỵ sĩ theo hầu, nói xin lên lễ phật.

Quang-Ngọc tra kiếm vào vỏ, mỉm cười đáp :

— Được, cứ mời công tử lên, nói có ta chờ đây.

Phạm-Thái vội giữ chái tiêu lại và bảo Quang-Ngọc :

— Đại huynh nên hãy chờ mời người ta ngồi lại phòng trai đã.

Nhưng khách đã bước tới, lễ phép chấp tay chào. Lê-Bảo trừng mắt đăm

đăm nhìn, vì khách là một trang niên thiếu, mặt sắc như nước, miệng tươi như hoa, mặt trái xoan xinh xắn và da trắng phớt hồng hồng. Thực là một vị điểm lệ công tử.

Lê-Bảo thì thăm bảo Phạm-Thái :

— Hẳn đẹp như con gái đẹp !

Quang-Ngọc nói với khách :

— Mời công tử vào lễ phật.

Khách yên lặng bước thẳng tới lầu Tiêu-Lĩnh. Lê-Bảo kính ngạc nhìn Phạm-Thái. Nhưng thấy Quang-Ngọc đi theo, nên hai chàng không dám hỏi, cũng bước theo lên.

Tới lầu, Quang-Ngọc hỏi :

— Thế nào ?

Khách đáp :

— Xong.

— Lành, dữ ra sao ?

— Tốt, Tốt lắm !

Quang-Ngọc vui mừng, quay lại giới thiệu với Lê-Bảo :

— Hiền đệ khao khát được biết mặt Nhị-nương. Vậy Nhị-nương đây.

Phạm-Thái sững sốt :

— Nhị-nương !

Rồi chàng nhìn kỹ lại và bật cười :

— Trời ơi ! quý nương khéo cải trang quá, chính Thái này cũng còn không nhận ra được.

Lê-Bảo làm ra bộ thạo xem tướng :



— Thảo nào tôi ngờ ngờ. Nam tử gì mà cặp mí lại thanh như lá liễu thế ! Quang-Ngọc cả cười :

— Nói hậu thì ai nói không được. Nhưng ta hãy để Nhị-nương thuật lại cuộc do thám đã.

Nhị-nương trở Lê-Bảo hỏi Quang-Ngọc :

— Đây là Lê công-tử mắc nạn ở tòa quán tối hôm qua ?

— Thưa hiền muội, chính đó. Công tử đã làm lễ tuyên thệ nhận Ngọc này và Phạm-Thái là anh.

của **Khái-Hưng**

Ý chừng để đáp lại cái nụ cười chế nhạo của Nhị-nương, Lê-Bảo hồn xược nổi lời Quang-Ngọc :

— Vậy cố nhiên Báo đây phải nhận tiểu thư là chị.

Nhị-nương chẳng chút e lệ, ung dung nói :

— Nhị-nương xin vui lòng nhận Lê-Báo làm em.

Rồi nàng cười nói tiếp :

— Bọn ta kết làm anh em, chị em là phải lắm. Có thứ giầy liền lạc thiêng liêng hơn tình huyết thống giàng, buộc chúng ta lại với nhau... Giầy liền lạc ấy là sự phục thù. Vàng, tay chúng ta không cùng một huyết thống, nhưng giống máu ở bốn cái đầu của bốn người cha bị chém đã cùng phun vào mặt chúng ta khiến chúng ta phải trở nên ruột thịt.

Lê-Báo nghe mấy lời khẳng khái ở mồm xinh xắn một thiếu-nữ nói ra mà lấy làm cảm-động. Nhị-nương lại nói :

— Phạm hiền huynh và nhị vị công tử đã làm lễ tuyên-thệ kết làm anh em, chớ như thôn nữ này thì chỉ xin nhận mồm mà thôi, thiết tưởng như thế cũng đủ lắm rồi, lộ là còn phải thốt nặng lời !

Rồi nàng mỉm cười nói bông đùa :

— Thưa Phạm hiền huynh, năm nay em hai mươi ba tuổi, vậy tùy hiền huynh đặt đầu em xin ngồi đây.

Quang-Ngọc cũng cười :

— Còn phải đặt đầu nữa. Nguyễn hiền muội hai mươi ba tuổi thì cố nhiên phải là em hai, vì nhờ trời Ngọc tôi đã ra đời trước hiền muội hai năm, và không may cho hai nhị đệ đây tại ra đời sau hiền muội một người ba năm, một người bốn năm.

Lê-Báo hậm hực, tức tối, có nói chàm-chọc một câu :

— Thưa hiền huynh, đối với hai em, Nguyễn Nhị-nương là hiền tỉ, thì đã hẳn đi rồi.

— Chứ sao ?

Nhị-nương quắc mắt đáp lại giọng đùa ròn của Lê-Báo rồi quay về phía Quang-Ngọc mà rằng :

— Thưa hiền huynh, ban nầy ngu muội có nói kết quả công việc của ta sẽ được tốt đẹp hoàn toàn, là vì ngu muội biết một sự bất ngờ vừa xảy ra... Thực có trời phật hộ phù tinh mệnh hoàng-phi.

Quang-Ngọc nóng ruột vội hỏi :

— Sự gì xảy ra mà may mắn đến thế ?

— Phú Từ-sơn chỉ còn đó một chực

XIN GIỚI THIỆU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẬU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh LẬU thì nên mau mau dùng thuốc Châu phách qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông tiểu tiện, không công phạt tạng thận, không hại dương sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ đúng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nạn.

2. Bệnh GIANG mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại dương sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ đúng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trừ, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-kỳ)

Hải lý—**HANOI**: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisnes—**YÊN-BAY**: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—**PHỦ-LÝ**: Bùi Long Tri—**NAM ĐỊNH**: Việt Long, Sau Chợ Cửa—**TRƯỜNG**—**HONAI**: Hoàng Bảo Quý—**THÀNH-HÓA**: Sĩ Long Dược phòng **VINH**. Sinh Huy, Rue Maréchal Foch—**THÁI-BÌNH**: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—**TRÚC-NINH** hiệu a **ĐÔNG-ĐÔNG**.

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN "RAYON X"

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH 167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚT)

Bác-sỹ LUYỄN 8, rue de la Citadelle 8 8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NƠI: 304 Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Dù máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, B. Henri d'Orléans Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NƠI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

tên lính ở lại canh giữ, mà trong số đó có cai Tào.

Ngọc kính ngạc.

— Vậy hơn hai trăm lính đi đâu cả?

— Ngươi muốn gặp tiên con (trông Thọ-khê... Ý chừng họ đi Kim-lũ.

— Thế thì hồng phúc nhà Lê còn to.

— Nhưng hiền huynh đừng vội mừng.

— Sao vậy?

— Vì ta chưa biết hơn hai trăm quân kéo đi đâu. Nghiêm-xá, Ngô-xá, Phú-mãn, Yên-phụ, Kim-lũ, đều là những nơi sào huyệt của đảng ta. Thế mà hơn kia sắp sửa sang đồ Thọ-khê... Hiền huynh thử nghĩ xem ta có đáng lo không?

— Cũng có lẽ.

Rất lời Quang-Ngọc ra lệnh thỉnh một hồi chuông. Vì thế mà nhân dân vùng Vĩnh-kiên, Tiên-niệm đã hai lần nghe thấy tiếng chuông.

Một lát sau, đồ đảng Tiên-Sơn lục tục kéo đến có tới vài chục. Quang-Ngọc phân phát mỗi người đi một ngã để do thám hành động của đội quân Từ-sơn, và cấp báo cho các nơi căn cứ của đảng biết mà phòng bị. Phạm-Thái cũng đi, nói mạn Kim-lũ, Nghiêm-xá thuộc dưới quyền hộ vệ của chàng. Nhưng Quang-Ngọc giữ chàng lại để cùng đi cứu hoàng-phi đã, rồi đến giờ tỵ, công việc xong xuôi, chàng sẽ về Nghiêm-xá cũng kịp.

Quang-Ngọc nói tiếp:

— Vì quan quân đi chinh phạt bao giờ cũng chậm như sên, ta không vội lo ngại. Giá ở thời Quang-Trung thì cũng đáng sợ đấy. Nhưng ngày nay chỉ là thời Bái-đặc-Tuyên.

Mọi người cười rộ.

Hàn định, cắt đặt xong dầu dấy, thì đêm đã khuya. Vào khoảng giữa giờ Hợi, ba tráng sĩ nai nịt gấu găng, đội mũ đầu mũn dễ che cái đầu trọc, rồi cùng Nhị-nương cải trang dưới bộ y phục tiêu vỡ lên ngựa, bốn con ngựa mà Nhị-nương đã đem đến chùa.

Tới cửa bắc phủ Từ-sơn, bốn người kình giầy cương đứng lại nghe ngóng, và lấy làm lạ rằng trong phủ không có một tiếng động gì đưa ra. Trống, mõ cầm canh đều im phăng phắc.

Nhưng bọn họ cũng vượt qua hào và bầy cảnh công mù vào.

Quang-Ngọc bảo ba người hãy ở lại sau để một mình chàng đi dò thám động tĩnh ra sao đã. Chàng rón rén đến bên cửa sổ: Tên lính canh không có ở đây. Chàng liền hít chước tiếng mèo: Vẫn không ai ra. Máy nếp nhà như bỏ hoang đã lâu ngày.

Quang-Ngọc quay ra thuật lại sự thể với mọi người, rồi bèn cùng vào cả trong tư thất xem sao.

Lê-Bảo hằng hái xin đi trước dẫn đường, tay nhăm nhăm cầm thanh kiếm lướt trần.

Hai địch thủ thứ nhất mà chàng gặp là hai người bị trói gở vào hai cột nhà.

Ở giữa hai cột ấy có cầm một ngọn đuốc cháy đã gần tàn, và chiếu ánh le lói lên mặt hai người khôn nạn. Quang-Ngọc cúi giầy cho họ mà hỏi rằng:

— Vì sao hai người lại bị trói?

Một người, — người lính, — thuật lại những sự đã xảy ra. Quang-Ngọc kinh hãi, sững sốt hỏi:

— Vậy ra chúng nó cướp mất bà hoàng-phi đi rồi?

— Vâng.



— Chúng nó đi về ngã nào?

— Thưa, tôi không được biết.

Dứt lời, tên lính ôm đầu chạy mất. Quang-Ngọc tức thì ra lệnh đuổi theo bọn cướp. Bỗng có ai lớn tiếng gọi:

— Bộ Phạm-Thái!

Phạm-Thái giật mình quay lại thì đó là một người trong hai người mà Quang-Ngọc vừa cởi trói cho. Chàng tức giận hỏi:

— Sao người biết ta?

— Ta lạ gì người. Bộ y-phục kia người thường mặc, khi người đi theo Nguyễn-Đoàn, đời nào ta quên... Ta chỉ tiếc rằng vì thế cô nên ta không thể phân thân người ra được để báo thù cho anh ta và em ta đã bị người giết chết. Bốn người những bốn người, mà ta lại không có khí-giới trong tay.

Phạm-Thái nói với Quang-Ngọc:

— Xin hiền-huynh chận cho một tí để ngu-đệ trị xong thành này đã.

Rồi chàng quay ra bảo người kia:

— Người đã biết tên biết tuổi ta thì có-nhiên là người phải chết. Nhưng ta không thêm ăn hiệp người đâu. Cho người tự chọn lấy một thứ khí-giới sơ-trường, ta sẽ cùng người đấu võ... Nhưng tên người là gì? Ta không thêm dấu võ với kẻ vô danh.

— Ta là Nguyễn-Thần, đội Nhất trong đội quân Từ-sơn.

— Thế thì được rồi. Người nên chọn binh-khí mau.

Lê Bảo lấy làm thích chí, vỗ tay reo mừng, rồi nhặt bó đuốc tắt, vút ở đất đốt lửa cầm giờ lên, nói:

— Để đủ sáng cho hai người li-thí.

Viên đội chon dao. Phạm-Thái cũng bàng lòng đứng thủ binh khi ấy.

Ở cái giá đất trên bên trong có cầm một hàng dao dài, chàng liền nhắc lấy hai cây, đưa một cây cho viên-đội mà rằng:

— Vậy ta bắt đầu thôi, kéo dài huynh ta sót ruột.

Tức thì hai người đo mũi dao. Phạm-Thái nói:

— Đấu võ mà không có thơ thì buồn lắm, nhất là ta, vì ta sắp phải giết mất một mạng người... Lẽ ra gì mà hấp-tấp vội chết thế... Để ta nghĩ xong một bài thơ đã nào... Được rồi... Thơ «đầu dao», đường luật, bát cú.

Rồi chàng vừa đánh, vừa đỡ, vừa ngâm:

Chiêu Lý Phạm-Thái chính ta đây.

Đo dao cùng thầy đội Nhất (tránh mũi

dao) Hay!

(Cười) Thầy tiên dâm liền hai nhất hảo.

(Lời) Ta tài để kiếm một vắn «ay!»

(Đành văng dao của đội Nhất)

Ồ! sao dao lại rời tay thế?

Khéo! chẳng ta phi trùng mũi này!

(Đội Nhất mất dao toan chạy)

Có chạy đằng trời cho thoát chết.

Đa! (dám trúng cổ viên-đội) tới xin

vinh biệt cùng thầy.

Đội Nhất nằm lăn ra đất, máu ở họng

chảy ra ừng ực.

Lê-Bảo cười xuống nói khôi hài:

— Thế nào! Thầy đội ngũ rồi à?

Nhị-nương cười ròn như gạo rang. Quang-Ngọc thì từ nãy vẫn không để ý tới cuộc đấu dao, lui lui dưng mũi kiếm về phắc xuống đất một bản đồ quanh vùng Từ-sơn hình như để tìm đường lối của bọn vừa trốn thoát. Nghe thấy Nhị-nương cười chàng ngừng đầu lên nói:

— Dích rồi! Ta đi ngay, mới kịp.

Mọi người liền vội-vàng ra cửa Bắc lên ngựa phi nước đại.

(Còn nữa)

Khái hưng

GÁI BÌNH DÂN

Người em mặc mạc, sờ sờ.
Kém bề nhan sắc, vụng về diêm trang.
Mà hồng em râm làn nhàng.
Bởi chưng mưa, nắng, gió, sương dãi đầu.
Tóc em để rối trên đầu,
Lược thưa li chải, gương Tàu chẳng soi.
Bàn tay em rập, thành trái,
Bởi chưng công việc hăm mai nắng nê.
Thân em vất vả trăm bề,
Khó an phần khổ, chẳng hề tho thâm.
Thương chồng, em phải dăm dưng.
Chung vai gánh vác gia đình nhà chồng.
Nách em con bế, con bồng.
Làm sao ốm chết, no lòng trở thơ.
Con cò lặn lội trời mưa,
Quần chi đi sớm về trưa chưa học nhân.
Chàng em vất vả làm ăn,
Thời em cũng một đôi phần chịu chung.
Góp gom công vợ, công chồng.
Liều nhiên kiếm chút, thêm đồng tiền pha.
Nhiều thêm no ấm trong nhà,
Liều cũng đỡ liềm qua cho con.
Phận em giữ được cho tròn,
Mấy khi nhân rồi mà còn diêm trang.
Em nghèo, ăn nước sinh sống,
Quần sồi, lấm áo cũ càng thay vai.
Đàng chề em rách, ai ơi,
Áo em tuy rách nhưng người tốt danh.
Còn hơn những kẻ áo lành,
Lòng không trong sạch, như danh má
(hết) hồng.
Tú Mỡ

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

ĐÃ XUẤT BẢN

Hồn bướm mơ tiên của Khái Hưng (nghe thứ 4)	0\$45
Anh phải sống của Nhất Linh và Khái Hưng (nghe thứ 2) (hết)	
Nửa chừng xuân của Khái Hưng (nghe thứ 5)	0\$75
Giông nước ngược của Tú Mỡ	0\$50
Gánh hàng hoa của Khái Hưng và Nhất Linh	0.60
Tiếng suối reo của K Á Hưng	0.40
Mây văn thơ của Thế Lữ	0.60
Cam bầy người của Vũ tỵ Phụng	0.40
Đẹp của Nguyễn cát Tường	0.35
Vàng và máu của Thế Lữ	(hết)

BƯỞNG IN

Vàng và máu (in lần thứ hai)

SẮP IN

Hồn bướm mơ tiên (in lần thứ ba)	
Anh phải sống (in lần thứ hai)	
Giọc đường gió bụi của Khái Hưng	
Nắng thu của Nhất Linh	
Đời mưa gió của Khái Hưng và N. L.	
Cội tạc đạn của Thế Lữ	
Đoạn tuyệt của Nhất Linh	

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRE 11 cm PLUME EN OR 18 CARATS

Prix: 2\$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70	3 tháng 1\$75
6 tháng 3.50	12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

39, Phố Bê Hồ, 39 - Hanoi

Tiền-thuật

CẬU TÂM-LỢ đang ta

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HÀI

BAO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin. Tonique Alexandra 1\$05

Cuộc điếm báo

Cái hôn cuối cùng của bà lão... Na m-Phong

Ô gái! Nam-Phong trước kia được lắm người yêu chuộng. Trái báo nhiều năm, cô gái đó đã đem cái luồng gió êm du phía Nam, quạt mát biết bao nhiêu là tao nhân, mặc khách. Người ta say đắm cô, mê một vì cô, cũng vì thế mà người chồng cô được vẻ vang sự nghiệp.

Đến nay, trái vừa mười tám cái xuân xanh, cô đã cắt đứt trở về già. Thấy thiên hạ ngày một lằng đằng. Cô hồn duyên lúi phụng đã toàn trốn thoát nợ đời. Nhưng, may thay. Gặp ông Lãng cũng muốn cùng cô san sẻ mối tình, đôi bên bên cùng nhau đan díu. Nay hiệu này mai hiệu khác, ông Lãng đưa cô đi sắm sửa, nào lụa, nào nhiễu, nào bom-bay, nào nước hoa, nào phấn sáp, mong trang điểm cho cái nhan sắc lại được tươi như cũ.

Ông Lãng kể cũng đã chịu khó thay, mà cái tình của ông đối với cô kể cũng nặng nề, lưu luyến thay!

Nhưng cái trang điểm bề ngoài không đủ. Phấn tuy hồng, nhưng cái má cô vẫn rạn rêu, son tuy đỏ nhưng đôi môi cô vẫn héo như lá rêu. Thế mà cô cứ ước ọ, cứ nũng nịu, cứ bắt người ta phải yêu cô thì ai yêu cho được!

Cô vẫn tưởng rằng:

Gái già này tuổi chưa là bao,

Gọi là già vậy chứ mới đầu cũng chưa hoa râm.

Chàng đẹp chỉ nhưng cũng có duyên thâm

Phồng má quì trắng giầy dầm còn lắm người yên...

Chưa chắc đâu, cô à! Cái duyên thâm của cô là cái bài vàng, khánh bạc, cái đó tuy cũng lắm người yêu chuộng thật, nhưng cô già quá mất rồi, người ta có muốn nhắm mắt ngơ đi cũng không được nữa.. Già như cô vậy, mà còn phấn hồng trang điểm, còn quần trắng giầy dầm, thì không biết cô là hạng người gì...

Trong mấy số sau cùng, người ta được thấy rõ rệt cái buồn tủi, cái lo sợ của cô. Người ta được nghe cái tiếng gọi tình của cô, thiết tha, ảo não..

Đến nay, mệnh cô đã hết. Cô gái đã trở nên bà già, mà một bà già còn chưa hết cái số phận mình, còn ao ước, còn hy-vọng viễn vông nhiều nỗi...

Cái chết đã đưa lên đến cô mà bà già ta vẫn chưa chịu thua. Bà còn cố mở mắt nhìn xem chung quanh còn có

ai trai trẻ để gửi tâm yêu thương nữa không.

Nhưng thấy mọi người đối với cái chết của bà đều lãnh đạm, thân nhiên, bà cố thu hết tàn lực, lúc chia tay vĩnh biệt, gửi lại sau « một cái hôn kỷ-niệm nồng nàn... »

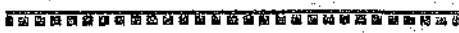
Ôi Cái hôn của bà lão Nam-Phong!

Cảm động thay, mà cũng, nào nùng thay! Hỏi ai là người tình nhau đấy ơi, ai là người trước kia đã cùng bà ta đan díu, đã cùng bà ta chia ngọt sẻ bùi, ai đã vì bà ta mà sự-nghiệp lên xe xuống ngựa, nên trần trọng mà nhận lấy cái hôn đầm thắm của đôi môi đỏ rần rêu ấy.. nên giữ gìn lấy cái kỷ-niệm quý vô cùng ấy, để mà những đêm thanh vắng, ôn lại những ngày ái ân nữa...

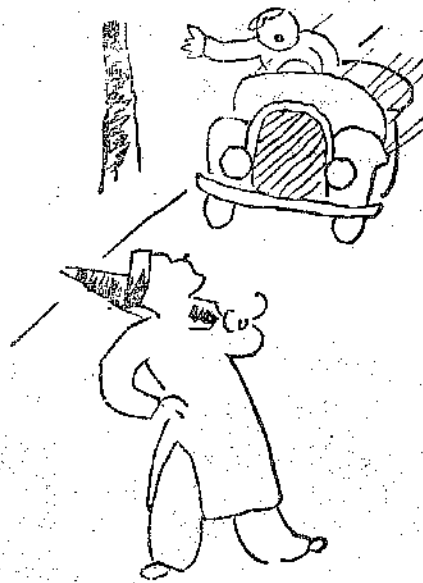
Còn độc-giã chúng tôi, đối với bà chúng tôi cũng không phải là không có cảm-tình. Nhưng dù cảm-tình đến thế nào... bà cũng vắng già rồi, không thích hợp với cái đời trẻ-trung bây giờ nữa, chúng tôi kính mến bà như kính yêu một đấng cô nghĩa năm, có giá-trị nhiều tiền, phải trân-trọng để vào trong tủ kính.

Vậy mà bà không biết phận bà già, bà lại trang điểm cái bề ngoài để mong kiếm một tấm chồng xuân nữa.

Nhưng thôi, nghĩa tử là nghĩa tận, dù sao bà cũng đã chết rồi. Chúng tôi chỉ còn biết vì bà mà buông một tiếng thở dài, và chúc cầu cho linh hồn bà được siêu sinh miền cực lạc, và khi sang đến Tây phương, biết an phận mà phục tòng số mệnh.

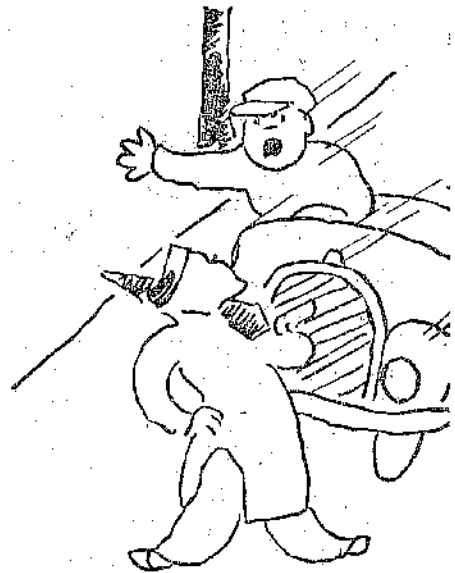


L.T. — Thời hồng! năm nay mình mới có quyền lịch này là một, để xem ngày tháng mà họ lại in nhầm: 31 đến 32 chữ sao lại 1.



PÍ PO PÍ PO

BỘ HÀNH — (trước làm người bán vé xe điện). Cứ việc bóp còi.

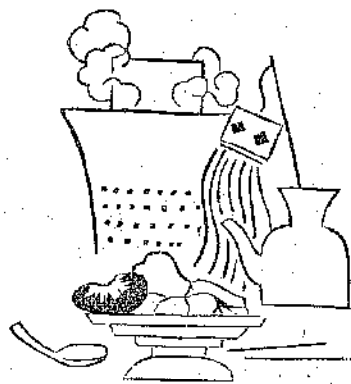


PÍ PO PÍ PO

TÀI-XẾ — Chính ra không chết mất sắc bây giờ. BỘ HANOI —

GIÔNG NƯỚC NGƯỢC

Phong-Hóa



Ngày mồng tám tháng ba-tây năm 1935 ngu huynh là Phong-Hóa, đứng trước linh vị Nhật-Tân, sụt-sịt má mà bàn rằng

Hỡi ơi!

Tro tàn, bếp lạnh, cảnh lạnh lừng lừng trông thấy đau lòng! Kìa khứt người còn, bước vắn-hạn sui chỉ nỡ nôi!

Mối tiếc thương để bụng không đành. Tình trặc ăn hề răng cũng voi!

Nhớ chú xưa:

*Đang tuổi trẻ trung,
Vốn người lanh lợi,
Nấu nướng khéo tay,
Chào mời rêu lưỡi.*

*Đừng trộm lửa sáng Nhật-Tân,
Nổi tiếng cao lầu Hà-bội.*

Nghề riêng ăn đất, tạp-pi-lu, mới môn chuyên môn,

Tài môn phở bày, củ-lao-hồ bà năm nhậm thời.

Ra đời buổi người khôn của khố, ni thơm tho hiển thừ miêng-quốc dân.

Gặp rồi khi vận hãm cơn đen, đồ hồ lẩn khó vira lòng xã-hội.

Giời thời có gió, nhưng việc bán buôn chú chẳng liêu chiều đời!

Nói rút lại, nghĩa là nay bà chết, chúng tôi chúc bà được vạn sự cùng như ý.

Chỉ thương thay cho ông Lãng nửa đường đứt gánh tương tư, biết ăn làm sao, nói làm sao bây giờ. Từ nay âm dương đôi ngã phân chia, lấy ai là người quạt nồng, ấp lạnh. Lấy ai mà kể lể câu tâm-sự với nỗi lòng?

Nhưng cốt nhất là không biết lấy ai để đỡ đầu trong bước hoạn-quan khó nhọc, để đi dắt trên con đường sỏi-tử khó khăn. Biết lấy ai để những khi khó nhọc trong công việc trở về, những khi buồn tênh chán nản cho thế sự, lấy ai để ngả cái đầu âu yếm vào lòng?

Nghĩ đến ông Lãng từ nay lẻ loi trông cuộc đời, trợ trợ trong công việc mà thương ông, đầu xanh, tuổi trẻ nào đã tội tình gì?

Chúng tôi vì cảm-tình nhà văn, xin vì ông mà thở ngán than dài, tiếc con người mệnh bạc.

Xin vì ông, ăn hận rằng con người do chết đi chưa để lại cho ông được một cái tích sự gì.

Xin vì ông mà lấy làm phàn nàn, và ước ao rằng giá cái « hôn kỷ-niệm sau cùng » của bà lão ấy đổi lại được là một thứ khác thì hơn.

Vì những lẽ ấy, chúng tôi xin vì ông mà chia buồn...

Thạch-Lam

Phòng Triển Lãm 1935

Ngày đóng cửa Phòng Triển-Lãm 1935 (do Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ tổ chức) trước định vào 28 Février nay hoãn đến 18 mars 1935, vì những đồ bày mấy hôm cuối cùng, bán được rất nhiều.

Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-Nghệ Hội

MỜI VỀ BÚT MÁY NGÔI KAOTITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chì tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAULO bán có giấy bảo hành trong ba năm.

Bà buôn bán lẻ tại: **LIBRAIRIE NOUVELLE**

PLACE NÉGRER HANOI

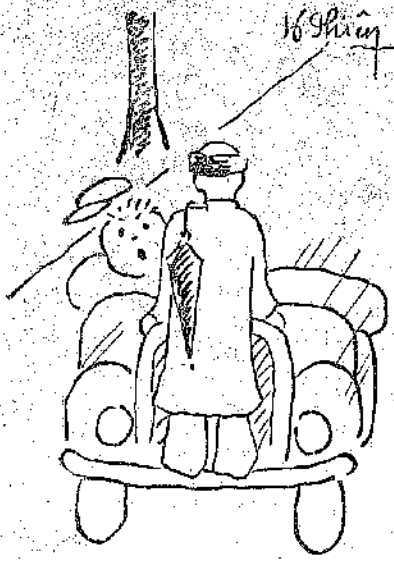
DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRẮNG-KIỆM, KHOE PILULE

khởi xanh xao, thiếu máu, yếu đuối, gầy mòn và liệt-dương



Có bán tại hiệu: PHARMACIE OF



THƯ VẤN THƠ

THÔNG những cuốn truyện soạn bằng « vé » ngày xưa có những câu :

*Trang nguyên trong dạ xót xa
Gọi con ông trạng phàn ra nhời này :
Trông con thăm-thiết lắm thay
Tìm mẹ con dặn nhời này cho cha.*

Thì ngày nay, trong cuốn « Thư vấn thơ » của ông Xuân-Thiên, cũng có những câu :

*Cũng khi cay đắng vì tình,
Cũng khi ngậm ngùi mà kinh chữ lính.
Cũng khi tựa án một mình
Ngón ngang trâm môi làm linh quần đau.
Cũng khi ngậm khúc thơ sầu,
Càng ngậm càng thấy quần đau lức lờng.*

Mà quả thế. Càng ngậm càng thấy quần đau thực. Ông quần đau vì thất tình, mà chúng tôi thì quần đau vì buồn cười quá. Ông thực có cái thiên tài làm thơ ngớ ngẩn, có dư sức để dịch được với tác giả cuốn « Mơ màng » mà tôi đã nói đến hôm xưa.

Cũng như ông : Đức-Văn, sinh đọc những thơ văn Phạm-Công hay Tống-Chân, ông Xuân-Thiên lại có thêm một đức tính bất thường vụng-về và hay lái-nhãi nữa. Ông lái-nhãi khi ông buồn :

*Buồn trông gió cuốn, mưa sa,
Hoa trôi bèo dạt biết là về đâu.
Buồn trông mây nước một màu
Quần san ngàn dặm biết đâu là nhà.
Buồn trông én liệng nhạn sa
Đồn quê phảng phất nay đã bao thu.*

Ông lái-nhãi khi ông nghe tiếng đàn ai oán :

*Khúc bông thêm khi dài khi ngắn,
Tiếng náo nùng như oán như than.
Tiếng sao rừ-rừ vô ngần
Như oán như trách như hơn giận ai ?*

(Ngoài ông ra thì tiếng đàn kia còn hơn giận được ai? Ông thật đến khéo thủ thách).

Ông lái-nhãi khi ông chán đời, khi ông muốn gác hồ chữ-tình, khi ông « xem cuộc đời phong trào (?) đang budi » ; ông lại lái-nhãi khi ông thích :

*Ta thích những buổi chiều tà...
Ta thích những buổi chiều thu
Một mình lững thững ngắm du trên đường.*

Cả đến những lúc làm thơ Đường luật là thứ thơ không bao giờ người ta lái-nhãi mà ông cũng lái-nhãi cho bằng được mới nghe. Ông mắng cặp nhân tình trong ảnh (carte postale) rằng :

*Nguyệt hoa chỉ mãi xuất đêm ngày,
Đâu, bực xem ra khéo mặt đây.
Thích cảnh, chen vai người tiến bước
Mà sao anh chị vẫn cứ say.*

Tuy thế mà ông cũng tương-tư :

*Củ bệnh gì hơn củ bệnh này?
Tương-tư một mối, nghĩ buồn thay!
Lòng vàng nung nấu, thương, thương
nhớ,
Dạ ngọc bôn chồn, khó, khó khudy.*

Ông cũng nhớ người tình nhân mà ông trách :

*Nỡ bảo lòng anh là giả dối
Đề cho lời tớ hóa bông-lông.*

Chỉ khác một điều là khi ông nhớ tình nhân và tương-tư, thì ông lái-nhãi bằng văn biền ngẫu.

Bởi ông quá ham lái-nhãi đến thế, nên tiếng đàn ai oán hơn giận ông, tình nhân của ông giận ông, rồi đến nàng Ly-Tao không duyên và không đẹp của ông cũng giận ông nốt. Mà khi nàng giận ông thì đã có cách : ông đi lái-nhãi bằng những bài dịch Pháp văn. Ông đe chúng tôi rằng :

« Đợi khi nàng Ly-Tao không cùng tôi hoa tiếng đàn lòng, thì tôi lại dịch Pháp văn », làm cho những nhà văn-sĩ Pháp phải khở với ông một đạo.

Nếu cứ tin ở thơ ông thì những thi-hào như Lamartine, Musset, Ronsard, Sully Prud'homme, Henri de Régnier, văn văn... chẳng ra quái gì cả. Các đại thi-sĩ ấy chỉ là những cậu học-trò tư-trưởng tầm thường mà viết cũng không thành câu. May sao, vì hồng phúc thì vẫn còn đây, nên bên những bài thơ dịch của ông, ông lại để những bài nguyên văn; chúng tôi xin cảm ơn ông vạn bội.

Bài « Le vase brisé » dưới ngọn bút của ông biến thành những câu như thế này :

*Đường đan khó biết mà xem,
Quanh bình mỗi ít ngày đêm đan dần
Nước giọt một dần dần ri ri,
Đề cho cây kiết nhĩ hoa tàn
Xin đừng ngỡ nữa mà oan (?)
Bình kia đã vỡ đầy Loan đã tàn (!)*

Những chữ bịa như « đầy loan », « má oan », với những vần kếm như « dần dần, dần dần... » thực là những tội ghê gớm ông đổ lên đầu tác giả.

Trong bài « La biche », Maurice Rollinat có câu :

« La biche brame au clair de lune, nhắc lại ba lần, đọc lên thấy có một hứng vị riêng, nhưng ông không thấy. Ông không thấy cái hay giản-đơn trong những lời giản-đơn mà cảm-dụng của tác giả Ông cả gan đổi chữ Rollinat ra Frollinat, rồi ông dịch :

*Dưới trăng thanh nai kia rên rĩ
Và khóc than kẻ lẽ sự tình (?)
Rừng con nai bé đẹp xinh
Mời mời chấp tới tình tình (!) lạc đi. (!)
Mượn than thổ tức thì (!) nỗi khổ
Càng ông bỏ tiền, lỗ trong rừng ;
Trơng riêng dưới ánh trăng vàng
Nai la than khóc lẽ vàng chừa-cha
Thi ra :
... raconter son infortune.*

Nghĩa là « than thổ tức thì nỗi khổ » mà « la forêt de ses aieux » là « ông bà tiên, lỗ trong rừng » kia đấy. Tôi tự hỏi : dịch giả cố ý đổi nghĩa chữ tây đi để làm gì ? Dịch giả thực là người tào bạo !

Tào bạo nhất là khi ông dịch bài « Le lac » (hồ) của Lamartine :

*Mồm dư này bây giờ ta dùng,
Chinh linh vương đã dùng, đã ngớt,
Sông hồ gần thêi không ngớt,
Đạp vào mồm ta đi hơi hơi mồm ; (?)
Dưới luồng gió bọt lung từ phía,
Vào gót sen của kẻ linh vương (!)*

*Làn sông như cũng đợi chờ
Tiếng góa thổ thổ ngày thơ báo rằng...*

*Gôi trần-thế khổ thay bao kẻ
Đem ngày vàng chửa sẽ cho đi...
Đề cho họ thâu một khi (!)
Những kẻ sung sướng thời thì quên đi (!?)*

Còn nữa :

*Hoặc hồ hỡi! trong khi gió thổi,
Hoặc nước lững-bào độ bình minh,
Hoặc gió mát thổi thanh-linh (!)
Hoặc tiếng vang động loanh quanh các bờ (!)
Hoặc trăng trong lơ mờ giải bạc,
Hoặc mũi hồ ta nhóc đẹp thay!
Hoặc gió reo thổi buồn thay
Ngàn lau nghiêng ngả như lay như rên.*

*Hoặc cả mọi vật tinh linh (!)
Thầy thầy đều bảo rằng « mình đã quên » (!!!)*

Nhưng nếu muốn nhặt hết các câu ngô nghê, què kệch, làm bêu riếu cho cả thơ Pháp lẫn thơ quốc âm, thì tôi phải chép cả phần văn dịch của ông Xuân-Thiên. Mà đó là một điều khổ cho tai độc giả cũng như khổ cho ngòi bút của tôi. Tôi thực hết lòng khám phục cho « tác giả » cuốn « Thư vấn thơ », tôi phục rằng ông là người cao-đảm nhất đời, chưa hiểu nỗi thơ tây mà đã dám dịch thơ tây.

Những thứ « văn thơ » như ở trong sách của ông, ai ai kia thì mắt trước mắt sau đều diễm nó vào một nơi, nhưng ông thì lại đem in cho đời xem, cho đời biết đến tên ông và biết rằng cái dở mà ai ai cũng chê, cũng khinh thì ông lại yêu lại quý.

Lêta

I. La biche brame au clair de lune
Et pleure à sa foudre les yeux :
Son petit faon délicieux
A (?) perdu dans la nuit brume.



— Tôi phải giảng nghĩa mãi cho vớ
tôi rõ cái lợi của sự tiết kiệm.
— Thế có hiệu quả gì không?
— Có, nhà tôi bắt tôi nhịn thuốc lá.

Thật-Tàn

Khôn thực là khôn, hiểm cách sáo sào
chú không lo đời mới.

*Của dầu rằng ngon,
Ăn lâu cũng chối.
Bạc hàng một thừa,
Vận chủ dăm sáu.*

Đôi chủ này, thay chủ khác, cứ hoàn
ân số mở niều.

Nguyt hàng no, số hàng kia, mà vẫn
ngọc đầu không rời.

Rắp phải hồi kinh-tế lung lay
Khiến cho việc-lam ăn rắc-rối.

Ngao-ngán nhẽ, buồn thua bán lỗ, đã
bao phen ốm lừng ốm lơ :

Chân chẻ đời, tiền hết nợ đeo, nay
Lơ-lửng, ngậm hơn ngậm thì.

Thương thay !
Ngực cũng gỏi giàng,
Đời, sao ngắn-ngời?

Tác hóa chưa cay !
Thế gian hát-hải !
Nghệ nghiệp kia đáng lẽ được no nê,
Thần đời ấy, ai ngờ cầm chổi đời !

Thời, thời thời !
Chân, chân nay đẹp mà yên mồ,
Hồn chữ đã đi mây về khói.

Hũn, hũn, du tạm hết gian truân.
Mừng lát thế đời kiếp sau gắng gỏi.

Này gọi là :
Sữa, sữa một thời,
Đáng người chín sôi.

Vào tìm gan, bầu dục, thịt lợn, thịt gừ,
Nào cả, mực, lap-xương, trứng tươi,
trứng muối.

Ngọn rau cải xanh tươi,
Nồi nước đang reo sôi,
Lễ mọn lòng thành
Hương mau kéo người!

Tú Mỡ

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR



== Giá rất rẻ ==
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Một lần chữa { 2 . 10
6 hộp

ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

QUÀ BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GÌ QUÍ BẰNG SÁCH HAY

- Cậu Tám Lọ — Gai quốc-sức như con sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B. D. giấy 250 trang giá 0\$70
- Linh Phương — Tập văn kiệt-tác của ông Đông-Hồ, in chữ giấy số 50 trang 0\$20
- Chơi Xuân năm Ất-Hợi — Có kiểu áo « Chim Lồng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 12 bài được thưởng Văn-chương rất vui-gia 0\$30
- Văn-Dân Báo-Giám Chú-thích — Quyền thứ hai có 7 bức hình rất cở giấy 305 trang, giá 1\$10
- Ba quyền đồng bia giá chữ vàng giá 3\$50

Mua cả bốn quyền trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Têl. n° 832 Hanoi.

Đuôn tuyết

(Tiếp theo)

LOAN cúi mặt không dám nhìn cái cảnh Tuất cúi rạp trên chiếu lễ tử tiên và lễ ông phán, bà phán vì cảnh đó làm Loan nhớ đến mấy năm trước hồi nàng mới bước chân về nhà chồng. Nàng thấy nàng hồi đó cũng như Tuất bây giờ, địa vị nàng với Tuất tuy có khác, nhưng cũng là những người bị người ta mua về, hi hục lay người ta để nhận làm cái máy để, làm con sen bầu hạ không công. Trước kia Loan được người ta cưới về làm vợ một cách chính thức, những lễ nghi đó không có vẻ giả dối bằng bây giờ khi người ta đem nó ra để che đậy và hơn nữa để công nhận một sự hoang đâm.

Bỗng có tiếng bà phán nói:

— Mợ cả đâu? Mợ ngồi lên cho chị ấy làm lễ.

Loan đưa mắt nhìn mọi người không hiểu. Nàng ngạc nhiên tự hỏi:

— Tuất lay mình? Tuất lay Thân?

Bây giờ Tuất đã tiến đến trước mặt nàng, cúi nhìn xuống đất, hai má đỏ ửng, có vẻ tủi thân, sấu hổ, nhưng rất ngoan-nguôi hình như chờ đợi nàng truyền cho một câu là sụp xuống lay như lay một ông thần tác phúc tác họa. Loan nghĩ thầm:

— Hai người cùng chung một phận như nhau còn lay nhau làm gì cho thêm lười nhue.

Trong lúc lưỡng cố, nàng vô tình đưa mắt nhìn Đức. Đức cũng đang dăm dăm nhìn nàng. Loan và Đức cùng nhận ra rằng trong bọn hai chục người đứng đó chỉ có Loan và Đức là hiểu nhau. Thân thì ngồi yên ở ghế, vẻ mặt trịnh trọng như sắp sửa vào dự một cuộc lễ trang nghiêm.

Loan giờ tay ra hiệu từ chối và nói:

— Thôi thế là đủ, tôi không dám nhân dân.

Bỗng có tiếng bà Đạo:

— Thế không được! Cô phải ngồi lên cho chị ấy lễ. Cô không muốn, cái đó tùy cô, nhưng lễ nghi thì phải cho ra lễ nghi, phải trên ra trên, dưới ra dưới. Người ta còn ăn ở với mình về lâu, về dài, không

nhận để cho người ta nghĩ ngợi, thêm phiền ra.

Bây giờ Loan mới hiểu vì cớ gì bà Đạo đến. Bà là người thay mặt họ nhà vợ cả và công việc của bà đến đây là chỉ để hạch sách thôi. Loan toan đứng dậy đi ra chỗ khác thì Tuất đã ngồi bệt xuống chiếu cúi đầu lễ. Loan đành ngồi lại, vì sự đã như thế rồi, nàng không muốn tỏ ý bất bình, sợ người khác lại nghĩ cho nàng không bằng lòng về việc lấy vợ lẽ cho chồng. Loan thấy nóng bừng cả mặt và ngược thay cho Tuất. Nàng nhủ đôi lòng máy nhìn Tuất cúi rạp dưới chân, nghĩ thầm:

— Người hay vật?

Rồi nàng quay lại nhìn Thân, tự hỏi không biết trong óc Thân lúc đó có những cảm tưởng ra sao? Nàng lại tự hỏi không biết cái á-tình của Thân đối với một người lay mình nó sẽ là thứ ai-tình gì?

Có một điều chắc chắn là lúc đó Loan không thấy mấy may ghen tuông, vì nàng ghen làm gì, một người đã hầu như không có cái phẩm giá của một con người.

Nhưng đến chiều, Loan thấy trong lòng khó chịu. Nàng muốn lánh mặt Thân, vì mỗi lần nhìn thấy mặt, nàng lại tưởng đến Tuất và lần thân nghĩ rằng nàng và Tuất tuy khác nhau về trí thức, nhưng về đường tình-ái thì chỉ là hai người xếp ngang hàng, hai người cùng thuộc quyền sở hữu của một người chồng chung.

Ăn cơm chiều xong, Loan lặng lẽ không nói cho ai hay, ra thuê xe về phố Mới và định tâm ở đó một vài ngày.

Bà Hai thấy nàng về nói một cách rất tự nhiên:

— Con không nên đi, vì người ta sẽ cho là không được quản lý. Và lại mình là lực trên, làm như thế, vợ lẽ nó tưởng làm rằng mình sợ nó, rồi nó quen dần đi, nó lấn quyền, sau có uấn nấn lại cũng không kịp nữa.

Loan đáp:

— Con thì có quyền gì mà sợ người ta cướp nữa. Và lại quyền hành mà làm gì?

Rồi Loan hỏi sang truyện khác, vì nàng biết rằng bà Hai không thể nào hiểu nàng được. Nàng buồn rầu

nhớ lại hôm hỏi ý kiến mẹ về việc chồng lấy vợ bé. Bà Hai không những không có lời an ủi nàng, lại còn cho việc làm của Thân là đúng lý. Bà khuyên Loan không nên ngăn cản, vì nàng đã không sinh đẻ được



nữa, thì nên để chồng lấy vợ lẽ kiếm đứa con nối dõi. Nghĩa là mẹ nàng cũng cho rằng nàng không đẻ nữa, thì cái chừ trách làm vợ không có nữa, nàng là một người vô dụng rồi.

Sáng hôm sau, bà Hai vừa giục nàng về xong thì có người nhà ở dưới ấp lên mời nàng về ngay. Loan lăm-bắm:

— Mẹ đẻ thì đuổi về, mẹ chồng cũng bắt về, muốn thoát thân một lúc không xong.

Loan vừa ra cửa thì gặp ngay Thảo đến. Thảo chào bà Hai rồi bảo Loan:

— Chị đi với tôi lại nhà thương. Cô cả Đạm ốm sắp chết muốn gặp chị.

Loan sững-sốt hỏi:

— Chị ấy ốm từ bao giờ thế?

— Đã mấy tháng nay rồi. Chị đi ngay thôi.

Loan nhìn bác người nhà, nói:

— Rầy rã quá. Em lại phải về

của Nhật-Linh

ấp ngay bây giờ. Mẹ em cho gọi về.

Thảo hỏi:

— Có việc gì cần không?

Loan đáp lại rất khẽ cho bác người nhà không nghe rõ:

— Chắc là không... Nhưng về thì em cần phải về.

Ngẫm nghĩ một lát, rồi Loan gọi bác người nhà lại bảo:

— Anh về nói với bà rằng đến trưa tôi mới về được. Sáng hôm nay tôi phải đi thăm một người chị em đang hấp hối.

Lúc bác người nhà đi rồi, Loan bảo bạn:

— Me em cho gọi mà không về ngay thì thế nào cũng bị mắng. Ấy thế, người ta tưởng người ta có quyền sai khiến từ cái đi cái đứng của mình.

Lúc lên xe, Thảo nói với Loan:

— Trước tôi cũng tưởng chị Đạm ốm qua loa, và lại thấy chị bận việc nhà luôn, nên tôi không nói truyện.

— Thế chị ấy ốm bệnh gì?

— Ốm họ lao. Bà Chánh họ phải lên Hanoi chữa thuốc. Chị Đạm phải lên theo trông nom, hầu hạ, rồi không biết giữ mình, nên mắc lây. Bà Chánh vừa mới chết được vài tháng nay. Chị ấy thì cũng chỉ nay mai...

Loan hỏi:

— Chị ấy đã đi học mà không biết giữ vệ sinh.

— Ấy, ngay khi lên đây, tôi đã bảo phải cẩn thận. Nhưng chị ấy đã đổi khác trước. Chị ấy rụt rẻ không dám cẩn thận, sợ người nhà cho là về với, không hết lòng, mất cả tiếng đàn thảo bấy nay.

Loan thở dài, hỏi:

— Thế chồng làm gì?

— Chồng ở Hanoi mở một hiệu cho thuê xe đạp đã hơn năm nay. Chị ấy xin phép mãi mà bà Chánh không bằng lòng cho theo chồng lên.

Loan nói:

— Phải, ai người ta thả lỏng cho. Còn phải ở nhà hầu hạ chừ.

— Nhưng đến khi bà mẹ chồng mắc bệnh lên đây thì tự nhiên người ta nghĩ đến chị ấy và bắt chị

Đau dạ dày, Phòng tích

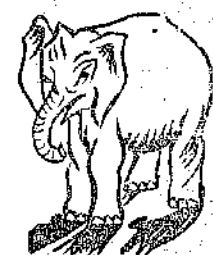
Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng ợ ách như có nước nhiều là vì người yếu phòng tích quá đa, ăn no ngủ ngay, hay nghĩ ngợi nhiều quá, làm cho can khí uất kết, khí huyết tích tụ, mà đau dạ dày, hệ thống đến thuốc này đều khởi đầu, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người lâu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 gói 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm liền ngày, thuốc mới chế. Chữa khoản đau, đôn 3 ngày hết đau, toàn lễ tuyết nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì. Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khỏi, Cai nha phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chừa hẳn, khí hư bạch đái, giá 0\$60 5 ve khỏi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Huế (phố chợ Hôm), Hanoi

CÁC QUÝ KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HÒA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

1 ló, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
1 ló, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
1 ló, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 68.00

PHÚC - LỢI

79, PAUL DOUMER - HAI PHONG

BÁN BUỘN VÀ BÁN LẺ

Đại lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabouraud, Saigon - Đông-Dức, 64, Rue des Cantonnaires, Hanoi - Thiên-Thành, phố Khách, Nam-dinh - Phúc-Thịnh, phố Giảng, Huế.

ấy lên để trông nom thuốc thang, cơm nước, vì tính bà Chánh rất kiệt, không muốn ngồi dây to.

Loan nói:

— Phải, đây là hai bao giờ bằng được nàng đâu.

Ngừng một lát rồi Loan mỉm cười chưa chút tiếp theo:

— Em cũng sợ có ngày thành như chị Đạm. Bây giờ em đã thấy em đời tình khác nhiều. Mỗi tuổi một già lại thêm nhiều mối lo buồn, hết cả nghị lực để chống cự lại, rồi sống uể uải thế nào xong thôi. Tiền chẳng thấy tiền, chỉ thấy lùi, lùi dần. Chị có nhận thấy em khác trước nhiều không?

Không thấy bạn trả lời, Loan lại nói:

— Ấy thế mà trừ chị ra, ai cũng tưởng em gặp được cảnh yên vui trong gia đình. Không những thế, có người lại cho em là đầu thảo nữa đấy. Thảo vì mẹ chồng bảo gì, em nghe theo ngay, em lại còn là người vợ tốt, vì người ta thấy em mới cưới vợ về cho chồng, hẳn, hơi lắm.

Thấy hai cô thiếu nữ suýt bị xe chẹt phải, quay lại nhìn, rồi vỗ cổ cất tiếng cười khúc khích với nhau, Loan buồn rầu nói với Thảo:

— Em háy giờ đã già rồi, mất hẳn cái vui tươi hồi trước.

Lúc xe đi qua phố hàng Ngang, Loan có ý nhìn vào mấy cái gương ở cửa hiệu khách để xem về mặt mình lúc đó. Nàng rất vui lòng khi thấy mấy chàng trai trẻ đăm đăm nhìn nàng, lúc xe đi qua, họ còn quái cố trông theo. Vô tình, Loan giờ tay sửa lại mái tóc, nhưng nàng lại chép miệng tự hỏi:

— Để làm gì nữa?

Khi tới nhà thương thì vừa đúng giờ mở cửa. Cô cả Đạm thấy Loan và Thảo vào, giọng ngời đầy mỉm cười, muốn nói nhưng nói không ra tiếng. Nàng ôm lấy ngực rồi lại ngã lưng xuống gối, đương mắt nhìn hai bạn, lắc đầu.

Thấy con sen bước vào phòng, Thảo hỏi:

— Ông cả đi đâu vắng?

— Bẩm, cậu con về nhà quê.

Loan, Thảo, đưa mắt nhìn nhau, tỏ ý ngạc nhiên. Con sen nói tiếp:

— Hôm nay trăm ngày bà Chánh con.

Loan gật đầu thốt ra một tiếng:

— À!

Đạm lấy tay ra hi u bảo bạn ghé lại lại gần, rồi cố nói, giọng than-thào:

— Chị Thảo đến thăm em luôn nhé?

Rồi Đạm đăm-dăm nhìn Loan như muốn hỏi Loan về việc gia đình, song sợ nói không ra tiếng. Loan đoán rằng bạn muốn hỏi:

— Chị Loan, chị thì chắc được sung-sướng, không như em.

Nửa giờ sau, Loan và Thảo từ biệt ra về. Đạm đưa mắt nhìn theo, mỉm cười một cách đáng thương. Hai con mắt Đạm đen nhánh trước kia, giờ đã mờ và sắp gần ngày nhắm hẳn, lộ ra một vẻ đẹp nào-nùng như trách móc, oán hờn ai.

Lúc qua sân, Loan thấy lâm hồn lạnh-lẽo, đi sát vào người Thảo. Một chiếc lá vàng thong thả, là là rơi qua mặt hai người. Loan nói:

— Gió hôm nay lạnh, chị nhỉ?

Qua hàng rào sắt, thấp-thoảng mấy cô nữ học-sinh vui vẻ tươi cười đi qua, nhắc Loan nhớ lại cả một quãng đời thơ-ấu mới ngày nào khi nàng với Đạm còn là hai cô học trò cắp sách đi học; thơ ngây mong ước một cuộc đời tốt đẹp.



Loan buồn rầu ngâm nghĩ:
— Cái học kia chỉ làm cho mình biết và cảm thấy rõ những cái đau khổ phải gặp trên đường đời.

(Còn nữa)

Nhật-Linh

PRÉPARATION AU BREVET & AU DIPLOME
D'ÉTUDES PRIMAIRES SUPÉRIEURES
(par groupe de 5 élèves)

par

M. VŨ-ĐÌNH-LIÊN

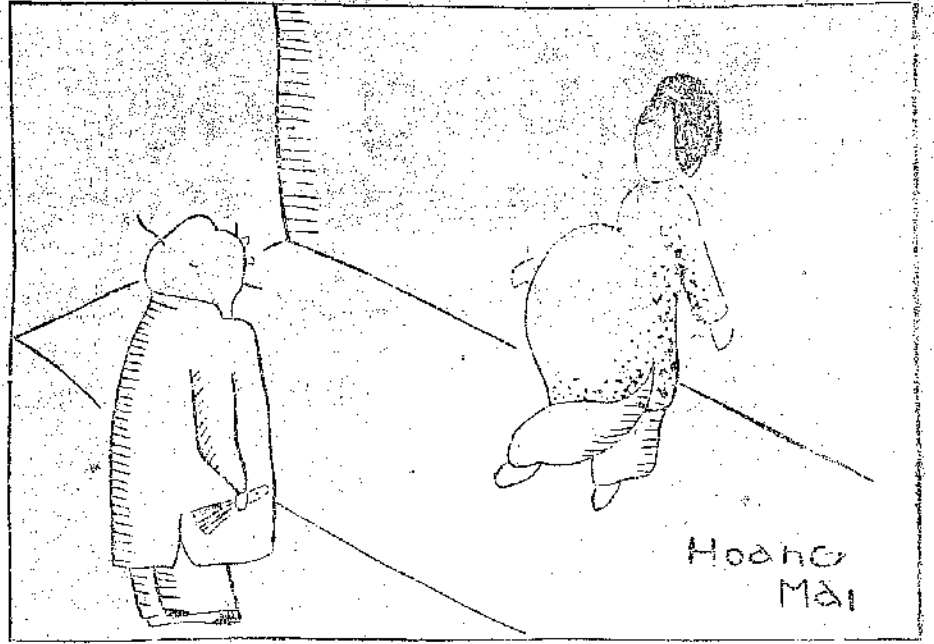
Bachelier en philosophie. Étudiant en Droit
Méthode rationnelle. Progrès Rapides.

Frais d'études abordables

S'adresser à la Direction de P. A. J. S.

12, Avenue Beauchamp

Tous les jours entre midi et 14 heures



Hoàng
Mài

NÓI CHŨ

— Kia, mấy tháng trước bác ở cũ, nay bác lại đã có mang rồi. Sao bác đa mang thế?

VUI CƯỜI

Của Minh Hằng

Ngủ mê

— Gớm! Hôm qua tớ mê được làm ông Nghị, đang ngủ chồm dậy hét ầm, làm cả nhà mất ngủ.

— Chưa bằng tớ, hôm nào đi đá bóng thì tối hôm ấy, liều hồn, chớ ai nằm gần mà gây xương.

Của Taux Vinh

Ông điện thoại của Lý Toét.....

Lý Toét ra Hanoi về khoe với bà lý:
— Này, bu nó à!... Ở Hanoi họ có những cái cối xay hạt tiêu thật lạ. Hễ ngoài đường chuông xe đạp kêu leeng-keeng là họ lấy cái ống để trên cối hạt tiêu đi nào mũi. Tôi cứ tưởng họ người hạt tiêu, thì thế nào họ cũng hát hơi, chả hóa ra họ gặt ầm lên như người mất trộm gà. Lạ thật.

Hỏi ra mới biết họ muốn nói truyện cái máy nói.

Của Đ. K. Yên Van-ly

1. Ăn tham

Hai ông cháu ngồi ăn cơm. Có quả chanh luộc, ông bỏ cho cháu một nửa. Cháu ăn hết rồi, gấp luôn nửa kia bảo ông:

— Còn nữa này con ăn nốt, không có ông ăn tham ông lại ăn hết.

2. Cô bé ngoan

Khách đến chơi, cô Thoa con bà chủ, lên tám tuổi, đem coi trâu ra mời. Khách khen:

— Cô bé ngoan nhỉ, bằng này đã biết tiếp khách đỡ mẹ như người lớn.

Cô Thoa — Khi khách về, cháu cũng đỡ mẹ cháu cơ.

Khách — Thế em làm những việc gì?
Thoa — Khi các bà về rồi, cháu soạn xem cái ống với bác có còn ở quả trâu không?

3. Gì là cái sùng? (truyện cổ thật)

Trong trại lính, thầy cai đang dạy lũ lính mới. Thầy hỏi một tên:

— Gì là cái sùng?

Lính (chàng có học chữ Pháp) — Fasil a (đọc dùng giọng tây).

Thầy cai — À, thằng này láo, mày lại nói tiếng ve-bơ (verbe) với ông à? Gọi là phụ-dinh.

của D. Đ. S. Bắc-ninh

Hạng nào

Ông tú Khuê một hôm đến chơi nhà hai ông bạn. Hai ông này ở giáp vách nhau. Đến nơi, ông đang ngả-nạ ngoài cửa nghỉ:

— Bên này đề: « Quý khách vào xin rung chuông ». Bên kia đề: « Chớ dữ, vào xin rung chuông ». Không biết mình là quý khách hay là chó dữ. Nghĩ mãi không ra, rồi bực mình.

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHỎI HẠI

Mỗi bài không được quá 30 giọng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khỏi hại: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

PHẢN VIẾT BẢNG

“CON-BUỒM”

(CRAIE Marque «PAPILLON»)

mỗi hộp 100 THUỐC — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu

Đán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi
? ? { NAM - TÂN, Haiphong

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẸN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NÀY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng; nôn mửa; mệt nhẹ vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà-phê vào một chút nước-chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau

Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Số 22 triệu quan của Chính-phủ Pháp cấp cho lúa Đ. D.

Hanoi. -- Ông Thống-đốc Pagès có cho biết rằng trong vòng tháng Jain này, Đông-Dương sẽ nhận được số tiền 22 triệu quan của Chính-phủ Pháp cấp cho lúa gạo (tức 15 quan mỗi tạ gạo nhập cảng kềm đi vào Pháp). Số tiền ấy tính từ 1er-5-34 đến 1er-5-35 được chừng 22 triệu quan).

Lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi

Hanoi. -- Thành phố đình trích ở quỹ 12.000\$ để lập vườn và xây bể cho trẻ con chơi. Vườn, sẽ dựng ở khu đất tòa Nam-chánh cũ, dài 16 thước, ngang 4 thước. Bể, chỉ dành riêng cho trẻ con Pháp, Nam dưới 13 tuổi.

Vào chơi, mỗi trẻ phải trả 0\$10.

Tăng thuế thuốc lá bán xú

Chính-phủ Pháp đã chuẩn y việc sửa lại thuế thuốc lá ở Đông-Dương. Thuế thuốc hạng sáu (qualité inférieure) trước 0\$30, nay tăng lên là 0\$60.

Thuế rượu mỗi lít giảm 8 xu

Rượu nguyên chất (100 phần) trước kia đánh thuế 0\$30 nay rút xuống 0\$10. Tính rượu thường dùng, mỗi lít 40 phần, số giảm đi từ 12 xu xuống 4 xu. Vậy mỗi lít rượu vẫn bán 26 xu, này có thể rút xuống 18 xu.

Ông nghị Sỹ bị 5 frs phạt và bồi thường ông nghị An 500\$

Hanoi. -- Trong kỳ bầu viện trưởng viện Dân-hiền Bắc-kỳ trước đây, ông nghị Sỹ (B. N.) in giấy rải khắp các phố nói xấu ông An.

Ông An kiện ông Sỹ về tội hủy-báng, đòi 1000\$ bồi thường danh giá và đăng báo án ấy vào ba tờ báo quốc văn.

Tòa Thượng thẩm đã phạt ông nghị Sỹ 5 frs, bắt bồi thường cho ông An 500\$ và đăng báo án ấy lên hai tờ Ngọ-Báo và Đông-Pháp.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ:

Về bộ Công-nghệ có: Dạy làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề dễ làm 1\$50, Kim-khí và cơ-khí 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có: Tập võ Tàu (1 & 5) 1\$76, Võ-Nuôi 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Đay đã bán 0\$30.

Về bộ Y-học (làm thuốc) có: Y-học tổng-thư (1 & 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Kem mạch 1\$00, Bàn-bả 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thần-học: Dạy Thôi-miên (1 & 5) 2\$00 và T. M. Nhịp-bàn 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có: Sách dạy đàn Huê và cải-lượng 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$ 00.

Về bộ Lịch sử có: Bình-Tiên-Hoàng, Lê D. thành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có: Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chi-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tuần, như Nam nữ bí-mật, Gia Lễ, Học chữ tây v. v. . . Ngót 100 thứ. Xa mua thêm trước gửi mua buôn có trừ thuế hồng theo đề:

NHẬT - NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

PHIẾU TRỪ 10%

AI bắt đầu mua năm, ai muốn mua thêm hơn nữa cần là phiếu này gửi về nhà báo kèm với ngân phiếu.

Phiếu này chỉ có giá trị từ mồng 1 đến 31 tháng ba tây thôi.

Vườn cho ô-tô đỗ đường Francis

Garnier mở cửa

Hanoi. -- Khu vườn ở đường Francis Garnier ngay bên phải sở Lưu-Điện đã mở cửa cho các ô-tô đỗ.

Kết quả các xe ô-tô, trừ ô-tô buýt và ô-tô ca, đều được phép đỗ trong khu vườn đó và do người có xe trông nom lấy.

Ấu-trĩ và bể bơi ở phố Amiral Courbet

Ông đốc-lý Virgitti có cho biết rằng đến tháng 6 lấy sắp tới sẽ khánh-thành ấu-trĩ viên với bể bơi làm ở phố Amiral Courbet. Trẻ con An-nam cũng như trẻ con Tây đều được đến chơi ở vườn ấy và tập bơi ở bể bơi.

Cho thuê nhà Vạn-Bảo

Hanoi. -- Sở Đốc-lý định cho thuê nhà Vạn-Bảo để công việc thành phố nhẹ bớt, hoặc để có tiền mở mang công việc khác.

Chưa ai dám đấu đơn xin thuê -- vì ít ra phải có 30 vạn làm vốn.

Ngày thi Sơ-học Pháp-Việt

Hanoi. -- Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt năm nay định vào ngày thứ ba 11 Juin 19 5.

Đơn xin dự thi nộp tại nha Học-chánh, đến 4 Mai là hết hạn.

Cuộc xổ-số công-thải lần thứ 53

Hôm 1er Mars đã có cuộc xổ-số công-thải lần thứ 53:

Biên số trúng 1000\$:

11.638 56.470 108.202 và 53.584.

26 số sau này trúng 500\$.

60.131	102.813	108.815
173	7.986	1.461
36.525	81.203	80.755
96.395	117.998	25.009
101.145	91.873	95.236
108.450	67.800	62.018
114.173	50.028	111.273
105.170	104.126	48.433
119.652	17.596	

Hai tù phạm lên đoàn đầu-đài

Saigon. -- Hai tù phạm là Nguyễn-văn-Lê và Trần-văn-Ngư đã bị đẩy ở cũ-lao Con-lôn mà còn phạm tội sát nhân, nên bị giải về Saigon, sử trảm tại trước khán-lớn bữa 20, Février vừa qua.

Tranh vô-địch bóng tròn

Saigon. -- Tranh vô-địch bóng tròn miền Nam 1935, Etoile Gia-định đã hạ Etoile du Sud 5/1.

Nhưng ai ngờ được E. G. lại thắng E. S. một cách sâu cay như thế vì gần đây đã

rất soàng nên đã thua Stade Militaire 6-1 thua J. Comte 5-2, mà trừ lại E. S. mới hòa với Stade Militaire trước một tuần lễ.

TIN NHẬT

Hầm xe lửa dưới biển

Đông-kinh. -- Viên Tổng-trưởng bộ Hỏa-xu Nhật thông tư một bản chương-trình đào một cái hầm xe lửa chạy từ cũ-lao Hondo đến cũ-lao Kioussiou.

Hầm này dài 10 cây số và khởi công từ năm 1935 đến năm 1940 mới xong. Tổng phí 18 triệu đồng bạc Nhật.

TIN ANH

Nhật không chịu ký hiệp ước bắt xam

phạm với Nga

Nước Nhật vẫn đòi chính-phủ Nga bỏ các pháo đài ở biên-giới Sibérie quanh Mãn-châu. Nước Nga vẫn cố khần-khoãn xin nước Nhật ký hiệp ước bắt xam-phạm với mình thì mới chịu bỏ pháo đài ở biên-giới. Hai bên vẫn găng nhau, không bên nào chịu nhượng bước.

TIN PHÁP

Chức Tổng chỉ huy quân Đông-dương

Paris 23/2. -- Phó Đô-đốc Malavoy được làm Tổng chỉ huy hải-quân Đông-Dương. Chung tuần tháng Jain này ông sẽ tới nhận chức.

Việc phụ-nữ đầu phiếu

Paris 23/2. -- Trong một tuần nay đã đến hai lần, Ủy-ban đầu phiếu không quyết định gì về việc cho dân bà đầu phiếu vì họp không đủ số. Nhiều ông yêu cầu sửa lại thể-lệ của nghị-viện.

Ngoài ra lại có tới 50 ông nghị khác yêu cầu ban ngay đến việc cho dân bà dự cuộc bầu-cử Hội-đồng thành phố ngày 5 Mai này.

CINEMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này: Chiến tích

Georges Carpentier nhà võ sĩ vô địch hoàn cầu, những tài tử Arlette Marchal, Raymond Cordy và Paul Amiot sắm vai chính trong phim:

TOBOGGAN

Truyền phim vui suốt buổi và xem rất cảm động. Cốt phim hay chiếu mấy buổi nay được các bạn rất hoan nghênh.

CINEMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu đến thứ năm 14 Mars 1935

Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 8 giờ 30, trừ chủ nhật bắt đầu từ 8 giờ. Thứ năm và chủ nhật matinée scolaire bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hạ.

Chiến tích

L'HOMME A L'HISPANO

Một cuốn phim tình cao thượng rất lý thú, do hai tài tử mà các bạn rất yêu Marie Bell và Jean Murat sắm vai chính. Chàng Dewalter một thân trợ trợ một bữa tình cô gặp người bạn cũ cho chàng mượn chiếc xe hơi mới. Nhờ đó chàng đan diu với một người thiếu nữ, dần dần tình hết và lại không muốn chơi người yêu biết mình là anh kiết sác, chàng hồ thẹn đâm đầu xuống ao tự tử. Rồi truyện ra sao? Xin lại xem số cũ?

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(Hội tư bản lập theo nghị định ngày 14 tháng tư năm 1916)

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp.

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Février 1935

Chủ tọa: Ông SOULET Tổng lý nhà Pháp-hoa ngân hàng ở tại Saigon

Đư-kiến: Các Ông: NGUYỄN VĂN THINH, TRINH HỮU KHANH

Cách thức số 2 - Bộ số 734		
16747	Ông Lê văn Biên ở Thái-bình đã góp 52\$ nay được lĩnh về	\$ 500,00
8226	— Phạm văn Quyên, 53, phố Hàng Giấy, Hanoi, đã góp 46\$ nay được lĩnh về	250,00
7211, 12354, 13642 — Ba phiếu này không đóng tiền tháng, không được dự phần xổ số trên đây.		
Cách thức số 3 - Bộ số 1044		
1214	Bà Nguyễn thị Thanh ở Gò-công đã góp 576\$ nay được lĩnh về	1.000,00
2817	Ông Hồ viết Luận ở Vinh đã góp 20\$ nay được lĩnh về	125,00
Cách thức số 3 - Xổ số chia tiền lợi		
48	Ông Geiler ở Saigon	402,68
Cách thức số 5 - Hoàn vốn gấp hội		
4135	Ông Phan văn Hào ở Sadec đã góp 9\$ nay được lĩnh về	1.000,00
Cách thức số 5 - Hoàn nguyên vốn - Bộ số 2220		
10135	Ông Phu Bat ở Rạch Gia đã góp 20\$ nay được lĩnh về	500,00
19581	— Mai Hoa ở Tuy Hoa đã góp 5\$ nay được lĩnh về	500,00
6437	Bà Tiên thị Thanh ở Rạch Gia đã góp 9\$ nay được lĩnh về	200,00
8314	Phiếu Vô Danh ở Saigon phiếu đóng tất một lần nay được lĩnh về	306,00
1904	Ông Hoàng văn Triều làng Phương Liệt, Huyện Hoàn Long Haidong đã góp 8\$ nay được lĩnh về	200,00
14019; 3788, 7280 — Ba phiếu này không đóng tiền, không được dự phần xổ số trên đây		
Cách thức số 5 - Xổ số miễn góp - Bộ số 964		
11448	Ông Phương tuat Tai ở Saigon có phiếu	500,00
15172	Nguyễn khắc Thông ở Phú Thọ có phiếu	500,00
9100	Sâm Phan Hào ở Cantio có phiếu	200,00
11971	Marigny ở Saigon có phiếu	200,00

Mỗi phiếu trúng ra trong cuộc xổ số trên đây đều được đổi ra một phiếu tất góp y số vốn mua, không phải đóng tiền tháng nữa và có giá bán lại liền và được dự cuộc xổ số mỗi tháng về hạng phiếu số 5.

910, 12118 — Hai phiếu này không đóng tiền không được dự phần xổ số trên đây. Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng ba tây định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 tây

MỘT NHÀ HIẾN TRIẾT

TRUYỆN NGẮN của KHÁI HƯNG

NHỮNG bạn hữu, những người quên biết anh Đoàn đều yên trí rằng anh gàn, bon nữa, đều quả quyết liệt anh vào hạng ngốc.

Nhưng đối với tôi, anh chẳng gàn, mà cũng chẳng ngốc: anh chỉ là một nhà hiền-triết, một nhà chân hiền triết.

Không-Tử có thuyết trung-dụng, Lão-Tử có thuyết tự-nhiên, Thích-Ca có thuyết hư-vô. Cái thuyết triết lý cao siêu của anh Đoàn gồm đủ cả ba ý nghĩa trung-dụng, tự-nhiên và hư-vô. Không rõ phải đặt cho nó cái tên gì, chỉ biết nó ngụ ở trong một câu nói nghe như giản dị, ngày-thơ, mà có rất nhiều tư tưởng sâu xa: «chẳng đi đâu mà thiệt».

Anh có một vật quý. Một ông qui hữu xin khéo mắt trong khi anh đi vắng. Về nhà nhận được mấy chữ của bạn để lại, anh chép miệng nói: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt!»

Một ông qui hữu khác giết tằm anh trăm bạc. Có người hảo cho anh biết rằng ông bạn ấy có tình vay tiền không bao giờ trả, và trăm bạc kia chẳng khi nào sẽ trở lại vì anh. Anh tươi cười đáp: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt!»

Mất trộm, buôn bán thua lỗ, hay bị lừa, bị xoay, bị giắt vào cạm, anh đều đem câu triết lý: «chẳng đi đâu mà thiệt» ra đối phó để trơ an ủi mình và tha thứ cho người. Vì thế, nhiều người đã tặng Đoàn cái biệt hiệu: «anh chẳng chẳng đi đâu mà thiệt».

Lần mà anh Đoàn ứng dụng cái triết lý ấy một cách trái nghĩa nhất, không hợp thời nhất là lần anh đem nó ra phụng-sự một người đàn bà.

Người đàn bà ấy nhận là vợ anh, mà chính anh cũng tưởng là vợ anh, tuy chỉ là một người tình anh gặp một đêm trong một tiệm hát.

Nhan sắc nàng kẻ cũng bình thường thôi, nhưng được cái rất có duyên, rất khả ái. Cái duyên ấy, cái khả ái ấy ẩn ở dưới con mắt một mí, ở đôi má lúm đồng tiền, ở cái cười dễ dàng và rộn rã, ở những câu pha trò nhảm nhí và lặc lác.

Vì thế, Châu—tên người đàn bà—rất được anh Đoàn yêu-mến. Không phải yêu-mến say mê như người ta yêu một cô gái phòng đàng đầu, nhưng yêu bằng một tấm yêu trong trẻo, chân-thành, tự-nhiên. Điều đó, tôi nhận thấy ngay lần đầu tới đến chơi nhà anh. Biết anh chưa vợ và thấy trong nhà có một người thiếu-phụ lau-lụa xinh tươi, tôi liền nói tiếng Pháp bảo anh:

— Con gái mà anh mới kiếm được khá lắm.

Anh Đoàn không trả lời, thản nhiên nói lảng sang chuyện khác. Còn Châu thì vui vẻ tiếp chuyện tôi, đưa nước mời tôi uống, lấy kẹo, mút mời tôi ăn, ân-cần hỏi thăm tôi về sức khỏe của tôi, về công việc của tôi. Trong khi ấy Đoàn thình-thoảng chêm vào một câu hoặc đề năng đỡ Châu, hoặc đề gián-tiếp khen ngợi Châu.

Lúc tiễn tôi ra cổng, Đoàn thì thăm cau có bảo tôi:



— Từ nay, tôi xin anh đừng gọi Châu là gái mà nhé. Châu là vợ tôi, anh nhớ cho như thế. Nếu bạn này nó nghe thấy anh gọi nó là gái mà, thì không những nó giận anh đến chết, mà nó còn rầy tôi đến khổ.

Anh Đoàn sung sướng nói tiếp: «Vi Châu yêu tôi lắm, anh ạ».

Thực ra, Châu chẳng yêu Đoàn một tí nào. Hay nói cho đúng hơn, Châu chỉ yêu Đoàn bằng một tấm ái-tình đặc-biệt của Châu, nghĩa là tấm ái-tình ấy Châu san-sẻ cho một bọn rất đông mà trong bọn ấy, cố nhiên là bạn bè của Đoàn chiếm phần đa số, vì một lẽ tâm thường, bình dị này: Những ông bạn ấy được tự-do đến nhà Đoàn mà tiệc tùng chơi bời thân mật với Đoàn.

Trừ Đoàn ra, ai ai cũng biết Châu có ngoại tình. Có người viết thư báo Đoàn, Đoàn sẽ thư vút vào sợi giấy vụn. Có người đến mách Đoàn và khuyên nên đuổi Châu đi, Đoàn mỉm cười đem câu triết lý vợ vâu của mình ra trả lời: «Chà! chẳng đi đâu mà thiệt».

Người kia hỏi vắn:

— Nghĩa là gì thế?
Đoàn ôn tồn nói:
— Nghĩa là đuổi Châu đi thì mất Châu, không đuổi Châu thì còn Châu, đi đâu mà thiệt.

Rồi một hôm, — hôm ấy thế nào chẳng xảy ra? — Đoàn bắt gặp Châu au

yếm, tự tình với bạn. Tôi biết truyền, đến hỏi anh:

— Anh sẽ tổng cổ Châu đi chứ?

Đoàn bình tĩnh, dĩ nhiên đặc báo tôi:

— Nếu Châu muốn đi thì tôi cũng không giữ. Còn như muốn có nhiều nhân tình, thì đó là quyền tự do của

Châu, có hề gì cái vật ấy. Đến Châu bỏ tôi mà đi với người khác còn được, nửa là có nhân tình. Và ở đời, chẳng đi đâu mà thiệt, anh ạ.

Lần này thì tôi xin thú thật, cái triết lý quá nhu nhược, ngu ngốc của Đoàn, tôi không thể nào tha thứ được. Lạnh lùng, khinh bỉ, tôi bắt tay anh, ra về, định bụng không thêm đến chơi nhà anh nữa.

Hôm sau, tự nhiên Châu bỏ Đoàn đi biệt.

Sáu, bảy năm qua, cái triết lý vô lý kia đã đưa Đoàn tới đích của nó, một cách vững vàng và chắc chắn: hết tiền, hết tình, bạn cũng hết.

Một hôm đi lang thang ngoài phố, anh ngẫu nhiên gặp Châu, vẫn trẻ, vẫn đẹp, vẫn có duyên, nhất là vẫn trang sức lộng lẫy, rực rỡ như một bà hoàng.

Châu chào hỏi Đoàn:

— Anh không được mạnh hay sao mà trông người gầy sọp như thế?

Đoàn điềm đạm trả lời:

— Lâu ngày không gặp anh, nên Châu tưởng thế đấy thôi.

Nhưng bộ quần áo Đoàn mặc thì hẳn là Châu không cần tưởng cũng thấy nó bạc mầu và sờn rách.

— Anh vẫn ở chỗ cũ đấy chứ?

— Không, tôi dọn nhà đã lâu.

Rút lời Đoàn cười sảng sặc quay gót

đi thẳng, không để cho Châu hỏi thăm tin tức và vợ không nghe thấy câu nói đùa của Châu.

— Dầu sao cũng chẳng đi đâu mà thiệt, anh Đoàn ạ!

Chiều hôm ấy, Châu đến hỏi tôi chỗ ở của Đoàn. Tôi cười gằn đáp một câu mỉa mai dẫu dớn:

— Bà về hơi chậm! Vì bây giờ, không những anh Đoàn không bao nuôi được bà, mà lại còn khó lòng tránh khỏi tù về tội lừa đảo một nghìn bạc của bà hàn Y... Bà ta giao cho Đoàn món tiền ấy để đóng thóc, nay đến hạn, không có thóc mà cũng chẳng còn tiền trả lại.

Châu thờ dãi nói:

— Chính anh Đoàn bị lừa đảo, tôi biết chắc như thế. Anh ấy còn lừa được ai? Cứ tin rằng chẳng đi đâu mà thiệt, thì bao giờ cũng thiệt...

Đoàn chỉ còn một việc: chờ bà hàn đưa mình ra tòa để vào nhà pha nằm nghỉ. Nhưng chờ bà, bốn tháng vẫn chẳng thấy gì, đến nỗi anh sinh ngờ, nghĩ thảm: «Cố lẽ chẳng đi đâu mà thiệt, thật chẳng?».

Một hôm, Đoàn đi làm về, — anh xin được chân đánh máy chữ ở một nhà buôn, — gặp bà hàn đi xe qua. Anh toan lui thì bà hàn đã bảo đỗ xe lại, và cất tiếng gọi:

— Ông Đoàn, sao lâu nay không thấy ông lại chơi?

Đoàn lo lắng: «Thời, chết với nó rồi!» Chưa kịp tìm có khát quanh, thì bà hàn đã mau mồm nói luôn:

— Khi nào cần tiền tiêu, mời ông cứ lại nhà, à, thưa ông, bà có nhà không, chiều tôi lại chơi.

Đoàn cười ngượng nghịu, cố lấy lòng bà khách nợ. Bà ta lại nói:

— Quý hóa quá, bà đã ngoài ba mươi tuổi mà còn trẻ măng như con gái. Thế mà ông chẳng cho tôi biết để tôi đến chơi. Thực là một người đàn bà đáng kính trọng. Bỏ ra một nghìn bạc trả nợ cho chồng, mà vẻ mặt vẫn tươi như đóa hoa.

Đoàn kinh ngạc, tưởng ngay đến Châu.

Sau hỏi ra Đoàn mới biết Châu ngày nay đã là vợ góa một ông quan tư rất giàu có ở Cao-bằng. Anh cười gắt nói lớn với mọi người:

— Tôi truyền bá cái đạo triết lý rất có nhân đạo của tôi trong khoảng hơn mười năm trời, mỗi ngày nay mới được một tin đỡ chân tu.

Khái Hưng

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thọ-Ruộng số 35: n^o 35, rues Jean Soler et Richard (cùng một số nhà) Giây nói số 410.

BÁC SĨ
NGUYỄN HẢI
Kính cáo

HUNG-KY

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HUNG-KY

Có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không võ

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

Đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Cải chính

Sau khi đăng bài «Thorium và sự Trang-sức» ở Phong-Hóa số 138, bản-báo có tiếp được bài sau đây, vậy xin dịch và đăng để độc-giả nhân lãm.

«Kính ông chủ-nhiệm,
«Trong bài quý-báo nói về chất Thorium, ngài có phân-trần một cách sắc-dáng về sự mẫu-nhiệm của những trang-sức có Thorium đối với da-dẻ và sắc-đẹp. Song ngài có nói thêm rằng: «Các bà, các cô có thể mua ở các-hiệu thuốc thứ Kem Thoradia...». Vậy nay chúng tôi xin phủ-chính rằng chỉ có kem, phấn, sà-phông Thoradia mới là những đồ trang-sức có chất Thorium bán ở thị-trường và do nhà Dược-Khoa tiến sĩ Moussalli, chế-hóa theo phương-pháp của bác-sĩ Alfred Carie, và vì sự mẫu-nhiệm duy nhất của nó, nên chỉ chuyên bán tại các hiệu tiệm bào chế mà thôi».

Chúc Quý báo trường thọ

Nay cải chính

SỐ NHÀ NĂM CHÍN HỒ GƯƠM

Ấy nơi thư-viện Annam đó mà.

Đông tây sách chứa đầy nhà,

Để cho người nước nam nhà xem chung

Nam-Ký Thư-Viện, Hanoi

SÁCH

Quốc-ngữ vỡ lòng

lên sáu, lên bảy

CÓ VẼ, IN ĐẸP, HỌC BẰ, BÌA DÀY

20 trang — Bán 0\$06

Soạn giả: CỤ ĐỐC TRI, Hanoi;
Xuất bản: Nhà in NAM-TÂN, Hải-phong.

Có bán lẻ ở các hiệu sách các tỉnh

LỜI KHEN TRÍCH Ở CÁC BÁO

VỀ CUỐN BI-KỊCH «Không một tiếng vang»

Ông Vũ-trung-Phụng vốn là người xuất thân ở chốn nghèo nàn, đã từng được nếm những nỗi cay đắng ở đời, nên ngọn bút ông ở vở kịch này suốt-sức lắm, nhất là chỗ vẽ tâm tình những vai trong vở kịch.

Nguyễn Triệu Luật - NHẬT TÂN

Ta nên biết công cho ông V. T. Phụng, người đã làm cho sợi tơ lòng của công-chúng rung-động bởi những tình cảm lạ và mở ra một khu vực mới cho kịch giới.

Thái Phi - NGỌ BÁO

«Không một tiếng vang» chẳng phải là một vở kịch giới buồn; tôi cho nó là một vở kịch để giãi-luay ý-tưởng của tác gia, ta đọc thì thấy chứa chan những tình yêu-mến của tác giả đối với dân nghèo.

Nguyễn Nhược Pháp - NHÂN-LOẠI

Soạn giả, khi viết vở kịch ấy, có một chủ ý to-tại rất đáng khen. Ông muốn cho ta trông thấy rõ những cảnh thâm khốc của một hạng người mà xã-hội không thương vì không quan tâm đến. Ông đã từng nghe và muốn cho ta nghe những tiếng cảm hơn...

Thế Lữ - NGÀY NAY

«Không một tiếng vang» là cả một bài bi-ca của loài người, cái cơ khổ trong bóng tối, và nhà những ai hãy dõi tâm đến những người cơ khổ ấy. Cái nghĩa của nó, tôi đã phục là cao thì, phê bình nó, tôi không muốn nói gì thêm nữa.

Án Cao - TÂN THIẾU NIÊN

Ông V. T. Phụng đã hoàn thành một cuộc đời mới cho kịch giới nước ta. Đáng lẽ viết một truyện nhảm về ái tình, ông đã mới ta xem một thảm kịch cảm động vô cùng, xảy ra ở gia đình hạng người nghèo khổ bị tuyệt vọng.

A. J. S.

Trong cuốn sách ấy, cái kết quả của bao nhiêu điều quan-sát công-phu và của sự phân-tích tâm-lý kỹ-lượng, tác giả chỉ cốt nêu lên nỗi thống-khổ của một hạng người số ít. Sự thực của bức tranh ấy rất thương tâm; cái văn thể tự nhiên và chỉ tiết khiến ta mê man mà đọc.

LESSOR

Chúng tôi thế-tất cho ông Phụng ở chỗ có can-đảm, xé toang tấm màn giầy xưa kia đã bị mất những tiếng kêu ai- oán, lo- âu và thất vọng của cả một giai-cấp, của cả một phần dân trong xã-hội vẫn âm-thầm chịu làm vật hy-sinh cho sự thống khổ. Ông ta đã «nêu lên chính cái thảm kịch của nhân loại giữa những văn-chương giả dối khả-tiền» theo lời nhà văn-hào Emile Zola.

Vũ Đình Liên - LA PATRIE ANNAMITE

Giá mỗi quyển 0\$20. Cước thường 0\$08. Cước đặc 0\$18. Thư và mandat gửi cho ĐÔNG-TÂY ấn quán 193, phố hàng Bông Hanoi (mua một quyển gửi bằng timbres postes (cọc) cũng được. Mua từ 20 quyển trở lên, trừ hoa hồng 20%.)

CRƯƠNG TRÍNH NGÀY HỘI CỦA SINH VIÊN

(Journée des Etudiants)

do sinh viên trường Luật tổ chức hôm 17 mars ở Hanoi đại cương như sau này:

Tối thứ bảy 16 mars tại nhà hát-Tây:

Hải kịch tây (do Mme Bodros Haiph. giúp hải kịch không lời theo điệu đàn mimique synchronisée) do Lêta xếp cảnh; cải-lương Nam-ký (của Nguyễn-văn-Tề, cựu sinh-viên Cao-đẳng).

Ngày chủ nhật 17 mars tại hội quán Khai-tri:

Buổi sáng: nhiều cuộc vui rất lạ trong một cảnh bông lai (féerie en fleurs).

Buổi chiều: riêu xe kết hoa và tung hoa ở các phố chung quanh (carnaval, corso fleuri)

Buổi tối: khiêu-vũ.

Ngoài ra còn nhiều cuộc vui mời mẽ, trẻ trung, và sự rõ khác nữa.

«Ngày hội của Sinh-viên» (Journée des Etudiants) hôm 16-17 Mars 1935 là ngày hội của tất cả anh em chị em thanh-điền Hanoi. Sinh-viên trường Luật chỉ đứng lên tổ-chức và cố gắng làm cho ngày hội ấy được kết quả mỹ-mãn.

(2) «Ngày hội của Sinh-viên» hôm 17 Mars có tinh-cách trẻ-trung, vui vẻ, từ xưa đến nay ở Đông-Dương chưa từng có.

(3) «Ngày hội của Sinh-Viên» hôm 17 Mars lại là một việc nghĩa nữa vì tiền thu được sẽ giúp Đại-lữ-Viên và Quỹ Cứu-tử của thành-phố.

(4) Ai cũng nên đến xem buổi hát tối hôm 16 Mars tại nhà hát Tây Hà-nội, và dự vào cuộc thi xe kết-hoa hôm 17 Mars ở trước cửa hội Khai-tri.

(Thế lệ cuộc thi xe kết-hoa: Ai dự thì thi đem xe đến và kết hoa lấy. Xin đến biên tên trước tại trường Đại-học Luật, hay từ 20 giờ đến 22 giờ, ở hội Khai-tri. Hội thêm điều gì cũng mời lại hai nơi đó).

NGÀY HỘI SINH VIÊN

(1) Ai cũng nên dự vào «Ngày hội của các Sinh-Viên» hôm 16-17 Mars

(2) Buổi hát xưa nay chưa từng có: tối hôm 16 Mars ở nhà hát-tây Hà-nội

(3) Ba giờ chiều hôm 17 Mars sẽ có Cuộc thi xe kết-hoa ở trước cửa hội Khai-tri

(4) «Ngày hội của Sinh-Viên» hôm 16-17 Mars là ngày hội của toàn-thể thanh-niên Hà-nội.



Hỏi ngớ ngẩn

Trong bài «tổng thuật sự nghiệp», (Nam-phong số 210), cụ tú Tiên cá tiếng mà hồ lên rằng:

— «Nam Phong, Nam phong», một ngọn gió mát mẽ từ phương nam đư?

Tưởng gì? Chứ nếu chỉ có thể thì cau chi cụ phải kêu là âm-tĩ mà hỏi han ngớ-ngẩn như vậy? «Nam phong» chẳng là ngọn gió từ phương nam thì còn từ phương nào nữa? Hay cụ sợ chúng tôi làm gió nam với gió bắc lạnh lùng?

Ngọn gió lạ

(Cũng trong bài ấy)

Đã biết ngay là một ngọn gió lạ mà 1 Độc-giả hãy nghe cụ tú than thở mà phân trần:

Thế thì tạp chí Nam phong chính là một ngọn gió, ngọn gió thổi bằng một thứ tiếng Nam, một giọng điệu mát lòng mà dễ cảm của người Nam đó.

Thế thì cái ngọn gió Nam nó là một nhà tài-tử đứt đi rồi, vì nó thổi được (thời nào?) bằng một thứ tiếng Nam, bằng một giọng điệu mát lòng mà dễ cảm. Nhất đạo Cạo khuyên anh em thích âm nhạc nên làm nhà quay về phía nam, hay hơn nữa, mua tạp chí Nam phong về để nó thổi cho mà nghe. Nhưng, than ôi! nó chết mất rồi! Rõ tiếc.

Ai lại thế?

Ta lại nghe cụ tú khoe-lớn chí, chủ nghĩa của gió Nam:

...Xưa khư một tình từ êm đềm mờ thâm sâu, không với vàng, không chầu trẻ, tìm vào chỗ nhũ yếu của giọng nói...

Thế thì gió Nam quả quái lắm, mà cụ tú cũng quả quái lắm

Khéo bầy... về!

Văn Học số 71:

Trong ba gian rộng rãi, hội Việt-Nam, chần hưng mỹ thuật lấy con mắt mỹ thuật bầy biện, trông thực là ngoạn mục.

A, ra hội ấy lấy con mắt bầy biện. Hèn chi mà chẳng ngoạn mục!

Phê bình dùi đục...

Cũng Văn Học số ấy, trong bài «Một lời phê-bình thơ»:

Ngay câu đầu đã khéo tả mà phá tan cái đầu dề rất rõ ràng.

Tả mà phá tan thì hẳn là «tả lờ» (bộ của cụ cũ. Không lỏng có khác). Tả mà phá tan cái đầu dề thì lại là tả.

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đòi thịnh hành vật-chất các bệnh nguy-nhiễm sinh công-nhiên; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, đến năm 1935, phát minh ra thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mười phần mỹ mào cả mười. Công hiệu của thuốc này: 1er Khởi tức buốt ở bàng quang, đái rất, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, hoặc đái ra máu, đại tiện táo, có người nổi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Bất mau khỏi mụn, dù bị lâu chưa khỏi hoặc bị nhiều lần chưa khỏi ban, thường có mụn chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúc nào ở quy đầu cũng ướt như thế là thuốc về thời kỳ kinh-niên vì trúng bệnh lậu đã ăn vào, thờ thệt, uống thuốc này lập tức là khỏi hẳn. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ tức buốt hay thấy ra mủ, kinh niên hay mới mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe-nồng thuốc vẫn đi làm việc như thường. Đản ông, đản bà và đản bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH TONKIN - 12, SINH TU - HANOI

Đại-lý: Hải-phong: Nam-Tân 82 Bonnaï, Vinh: Sinh-huy-Dược-Điểm, 59-Rue de la Gare, Huế: Văn-Hòa 87 Paul-Bert, Quinhon: Trần-vân-Thắng Avenue Khai-Đình, Saigon: Dương-vân-Vy 109 rue D'Espagne. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

Hạt đậu đen

lãng dui dục hay bữa đàng. Nhưng này, phá tan thì vỡ bét, chứ sao lại rất rõ ràng được?

Vẽ rắn thêm chân

Cũng trong bài ấy, phê bình giả phê bình câu « Gõ sừng, mục tử lại có thỏ »: « Nào là kẻ mục đồng cười mình trâu, miệng hát nghêu ngao, tay gõ vào sừng trâu gõ nhịp mà theo đường về trong xóm, — cái xóm ở một mình riêng vào một khu mà thôi. »

Rõ lời phê bình cần thận. Nhưng sao không nói nó cười thế nào, và nó hát nghêu ngao những câu gì luôn thế? Còn như giảng (chứ không phải phê bình) hai chữ « cổ thỏ » là cái xóm, ở một mình, riêng vào một khu, mà thôi, thì thực còn đôi nghĩa. Đàng lẽ phải thêm: « trợ trợ, quạnh hiu, lẻ loi », độc giả mới hiểu.

Chữ nhỏ Đông-pháp

Đầu bài « lập nhà thủy tạ tại hồ Hoàn Kiếm » (số báo 2875).

« Thủy tạ » thì hẳn là 100 ki-lô nước. Cả tòa soạn Đ.P. tầm tắp cũng không hết! Độc giả ngỡ đó là lỗi thợ xếp chữ? Tôi xin trả lời rằng trong bài còn tất cả bốn chữ « thủy tạ » nữa.

Thiếu một dùi

Trong bài « Một thiên nhật ký » (Bảo-an y-báo số 8):

« Hình như tạo vật có liên can một hiểu. »

Liên can mật thiết với cái gì? Ý chúng về dưới hai bác sĩ Chương. Luyện đã của mắt rồi.

Rốn và rau của sông

Cũng trong bài ấy: « Nơi chôn rau cắt rốn của những sông giải bề bề, bất quá cũng ở các chôn này. »

Báo của hai ông giám đốc nhà hộ sinh có khác! Dùng toàn chữ chuyên môn.

Con mắt tài tình

Vẫn trong bài ấy: « Bông thùy mấy tiếng: « đây rồi! kia rồi! » vàng vằng xa đưa. »

Vàng vằng xa đưa thì cố nhiên là vàng vằng xa đưa, vì tiếng ấy mắt thấy được.

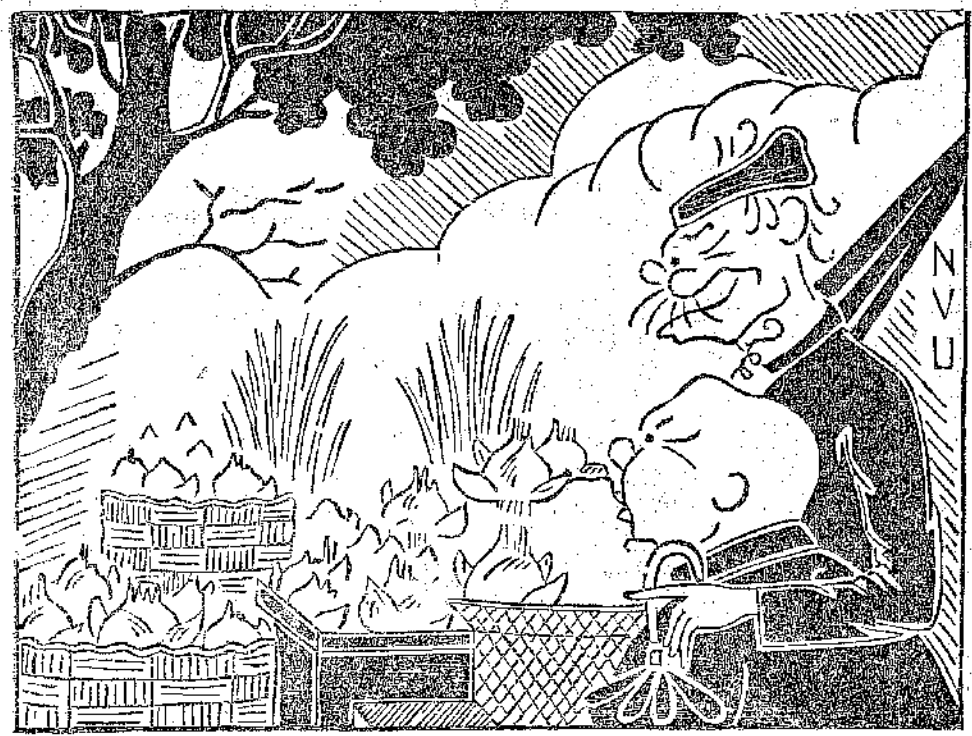
Tài bút — N.D.C. nhật hộ mấy hạt đậu đen không lấy liền công đầu. Vậy khi nào có ốm, hai ông đốc cũng đừng lấy tiền xem mạch nhé.

NHẬT ĐẠO CẠO

Cải chính

Trong mục Hạt đậu đen ký trước ở bài « Ai đúng », N. D. C. viết: « Còn lại chỉ có 106\$10 », thợ nhà in, hay ai không biết, lại làm thành ra 105\$10, rồi ý chừng tiện tay chừa luôn cả con số dư 1 ra 89.90. Kỳ thực chỉ có 88.90.

Vậy xin « cải chính. » Và nhất là xin độc giả đừng tưởng lầm rằng N. D. C. dốt tính trừ.



Xà-Xê, Lý-Toét đi mua thủy tiên. Người bán đầu các bạn tìm họ.

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO

PHÚC-LONG, 48, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-ĐÀN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÉ LẬP NÊN

Công-ty về danh-hưn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi Hội đặt dưới quyền-kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-hạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giay nói số 892
Sở-Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giay nói số 1099

BẢNG KỶ SỔ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1935

Mở ngày 27 Fevrier 1935, hồi 10 giờ sáng tại số 32 phố Paul Bert, Hanoi do ông de Prat, đại-biểu của Hội Séquanaise Paris và ông Long, chủ toạ, ông Hoàng-kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ dự-đo cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU HẸ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại	
	Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần		
25.774	Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng		
40.488	Phiếu này chưa phát hành.		
	Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn		
2.680	M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng lĩnh về	1.000 \$ 00	
8.927	M. Ly-trung-Tho ở Faifo đã góp được 32 \$ 00 trúng lĩnh về	500 \$	
18.710	M. Nguyễn-Vinh ở Gò Công đã góp được 7 \$ 00 trúng lĩnh về	200 \$	
29.975	M. Sơn Chuop ở Kandal đã góp được 2\$ trúng lĩnh về	200 \$	
80.714	M. Phác-Pong ở Battambang đã góp được 2\$ 50 trúng lĩnh về	500 \$	
	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng		
	Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phần miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	Cột thứ nhất	
2.500-5	M. Nguyễn-văn-Thư ở Saigon đã góp được 18\$ 00	107\$ 20	200 \$
3.981	M. Nguyễn-văn-Cap ở Bac Ninh đã góp được 85\$ 00.	534\$ 80	1000 \$
7.795	M. Lê-huy-Nh-Tien ở Châu-oc đã góp được 30\$ 00	262\$ 00	500 \$
9.231	M. J. B. ở Hanoi đã góp được 60 \$	524\$ 00	1000 \$
12.552	M. Tôn-thất-Hoàng ở Quảng-trị đã góp được 10\$ 0	104\$ 00	200 \$
18.500	M. Nguyễn-văn-Nyễn ở Hanoi đã được góp 7\$ 00.	1.2\$ 800	200 \$
21.029	M. Nguyễn-văn-Hiền ở Saigon-Khau-hoi đã góp được 15\$	2.65 \$ 00	500 \$
25.346	M. Đặng-Son ở Soctrang đã góp được 10\$ 00.	254\$ 00	500 \$
28.955	M. Văn-văn-Lợi ở Saigon đã góp được 2\$ 00	180\$ 80	200 \$
30.067	M. Trần-Quân ở Lê-thuy gần Đông-hoi đã góp được 2\$	100\$ 80	200 \$

Những phiếu sau này: 5681-8 (Bentre) — 10.028 (Thudaumot) — 13261 (Bien-Hoa) — 15.394 (Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadec) — 26.001 (Tay-Ninh) — 2500-1 (Saigon) — 2500-2 (Huế) — 2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Govap) — 15.181 (Cantho) — không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê-xổ số tháng Janvier 1935 có chỗ nhầm: Phiếu số 19713 trúng kỳ số số miễn trừ đã để nhầm là được dự cuộc xổ số, nay vì tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ.

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hồi 9h, tại Sở Quản-Lý Cochinchine Cambodge: 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là:
5.000\$ cho những phiếu 1000\$ vốn
2.500\$ " " 500\$ " "
1.000\$ " " 200\$ " "

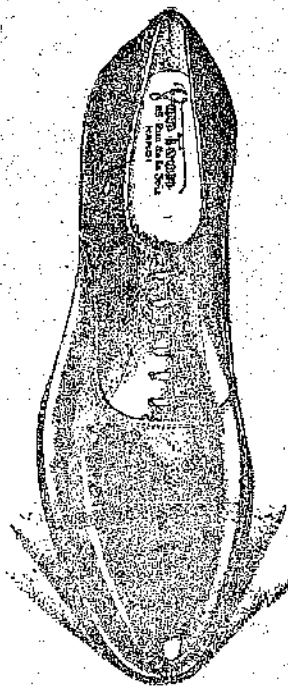
Bản hội-cần-nhiệm Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục 32, Rue Paul Bert, Hanoi.

NẾU NGÀI MUỐN MUA HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VAN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY DÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc để cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngồi nhà ở S: không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chập không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiếu ý các quý khách. Giá từ 3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cứ bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. GIẤY ĐO CHÂN xin tay kiến Hộch giá phải chăng.

HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả hai mươi đồng (20%), kể cả tiền ăn và ngủ ở giốc đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lễ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại:
số 24, phố Hàng Gia Hanoi. (Tonkin)
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine.

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI:

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine

ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Namdinh
46, Rue Van-Thi, Ninhbinh
33, Grande rue, Thanh Hoa
5 et 6, Maréchal Foch, Vinh
Rue Paul Bert, Huế
Rue Đông Khánh Tourane
Avenue Khải-Định Quinhon
Ta-ngọc-Liên, Pharmacie Nhatrang



SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân

ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên



THUỐC NỖ HIỆU:

CHEDDITE

ĐỪNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỖ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phú Xá - Bắc Kỳ.
Buồng giấy: 5, Bô Bobillet à Hanoi
GIẤY NỖ: 73

Ở xa biên thư về thương lượng.

MAISON NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif)

Mười bảy năm chuyên
vẽ kiểu nhà theo luật
vẽ sinh thành phố
Hanoi. Đã có bốn trăm
kiểu nhà của bản-số vẽ,
mà đã xây tại Hanoi và
các tỉnh xin tính giá bạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursale: 63, A M^e Joffre, Thanh-Hoa

Một cách làm cho người mạnh khoẻ luôn

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khoẻ, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu hay là nôn ó, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ *Gastroi* 0\$40 ở hiệu thuốc tây Vũ-Đỗ-Thần pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hoá, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bãi chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CŨNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

9 giờ sáng



PHẤN SỐ 922

...em không cần phải đánh phấn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải xoa phấn lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chọn lẫn với kem, như phấn TOKALON với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phấn không đỏ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn TOKALON đánh lẫn với kem là một thứ bồi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bẽ-tắt những lỗ chân lông. Nay em lúc nào về mặt cũng được tươi-tắn, sắc-sảo, mà phấn đọng bạn gái ước ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dễ tốt-tươi, và về mặt kiểu-diêm đã cảm-hóa được lòng chàng.

Da-mờ thì nên dùng phấn TOKALON hiệu Pero. Da-khô thì dùng phấn TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì một ngày chỉ phải sử dụng phấn có một lần. Vì phấn TOKALON rất mịn, và không đỏ.

Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie - 45, Gambetta, HANOI